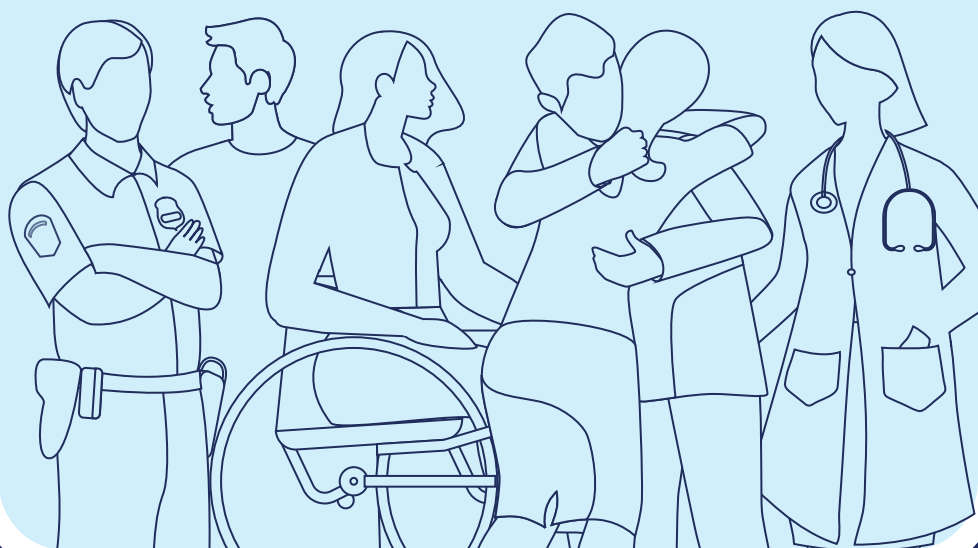


# Cẩm nang đảm bảo hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật



# **Cẩm nang đảm bảo hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật**



Ấn phẩm này do Liên hiệp hội về người khuyết tật Việt Nam (VFD) và Viện Nghiên cứu phát triển cộng đồng (ACDC) thực hiện với sự tài trợ của Chính phủ Ô-xtrây-li-a thông qua Chương trình hợp tác ASEAN - Ô-xtrây-li-a về phòng, chống mua bán người. Quan điểm trong tài liệu này là quan điểm của riêng các tác giả mà không nhất thiết là quan điểm của Chính phủ Ô-xtrây-li-a.

# Lời nói đầu

Không chỉ tại Việt Nam mà ở nhiều quốc gia khác trên thế giới, tình trạng mua bán người vẫn đang diễn biến rất phức tạp. Mua bán người được Liên hợp quốc xác định là một trong bốn loại tội phạm nguy hiểm nhất, được đưa vào “Chương trình phòng, chống tội phạm toàn cầu”. Ở Châu Á và Thái Bình Dương, ước tính có khoảng 15,1 triệu người là nạn nhân của mua bán người<sup>1</sup>. Nghiên cứu về mối liên hệ giữa khuyết tật và mua bán người cho thấy tình trạng khuyết tật có thể khiến một người dễ bị mua bán hơn và người khuyết tật có thể là nạn nhân của tất cả các hình thức mua bán người. Bên cạnh đó, mua bán người để lại những hậu quả nặng nề về sức khỏe thể chất và tinh thần đối với nạn nhân bị mua bán<sup>2</sup>. Trong khi đó, rất khó thống kê được số lượng nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật trong khu vực ASEAN vì dữ liệu về các nạn nhân bị mua bán được xác định và hỗ trợ không được phân loại thường xuyên theo tình trạng khuyết tật<sup>3</sup>.

Nạn nhân của mua bán người thường phải chịu những tổn thương nặng nề về sức khỏe thể chất và tinh thần. Tổn thương về thể chất, tâm lý và bị lạm dụng tình dục, bị thương tích do bị bóc lột và thiếu chăm sóc y tế trong quá trình bị mua bán có thể dẫn đến khuyết tật, đặc biệt là khi nạn nhân không nhận được sự chăm sóc cần thiết khi họ trở về. Trong khi đó, các nỗ lực phòng ngừa mua bán người hướng đến cộng đồng người khuyết tật vẫn còn hạn chế.

Việt Nam đã gia nhập Công ước về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia từ ngày 08/6/2012, Nghị định thư về phòng ngừa, trấn áp và trừng trị việc mua bán người đặc biệt là phụ nữ và trẻ em từ ngày 29/12/2011. Ngày 13/12/2016, Chủ tịch nước đã ký Quyết định số 2674/2016/QĐ-CTN phê chuẩn Công ước ASEAN về phòng, chống mua bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (ACTIP), chính thức có hiệu lực đối với Việt Nam từ ngày 08/3/2017. Việc phê chuẩn Công ước góp phần thể hiện vai trò tích cực, chủ động và khẳng định cam kết của Việt Nam cũng như khu vực ASEAN trong nỗ lực tăng cường hợp tác phòng, chống tội phạm mua bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em;

<sup>1</sup> Tổ chức Lao động Quốc tế, Walk Free và Tổ chức Di cư Quốc tế. (2022). Ước tính toàn cầu về chế độ nô lệ hiện đại: Lao động cưỡng bức và hôn nhân cưỡng ép. [https://www.ilo.org/global/topics/forced-labour/publications/WCMS\\_854733/lang-en/index.htm](https://www.ilo.org/global/topics/forced-labour/publications/WCMS_854733/lang-en/index.htm).

<sup>2</sup> Tổ chức An ninh và Hợp tác Châu Âu (OSCE). Nghiên cứu về mối liên hệ giữa khuyết tật và mua bán người. <https://www.osce.org/cthb/568150>

<sup>3</sup> Chương trình Hợp tác ASEAN – Australia về phòng chống mua bán người: Khuyết tật và buôn bán người trong khu vực ASEAN – Bảo vệ những người dễ bị tổn thương nhất – Tóm tắt Khuyến nghị chính sách cấp khu vực.

đồng thời, góp phần vào việc triển khai Tuyên bố về tầm nhìn Cộng đồng ASEAN năm 2025 và Kế hoạch hành động Cộng đồng ASEAN giai đoạn 2015 - 2025.

Việt Nam cũng ký kết tham gia Công ước Liên hiệp quốc về quyền của người khuyết tật (UNCRPD) vào ngày 22/07/2007 và được Quốc hội phê chuẩn vào ngày 28/11/2014 và không bảo lưu bất kỳ điều khoản nào. Điều này chứng tỏ sự cam kết mạnh mẽ của Việt Nam trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khuyết tật tại Việt Nam.

Với tư cách là một tổ chức hợp pháp đại diện cho hơn 7 triệu người khuyết tật Việt Nam, Liên hiệp hội về người khuyết tật Việt Nam (VFD) luôn nỗ lực để thúc đẩy việc thực hiện quyền cũng như sự bình đẳng và hòa nhập cho người khuyết tật. Nhằm thúc đẩy thực hiện công tác phòng, chống mua bán người đảm bảo hòa nhập cho người khuyết tật, Liên hiệp hội về người khuyết tật Việt Nam và tổ chức trực thuộc – Viện nghiên cứu phát triển cộng đồng (ACDC) phối hợp với Chương trình Hợp tác ASEAN - Ô-xtrây-li-a về phòng, chống mua bán người do Chính phủ Ô-xtrây-li-a tài trợ triển khai một số hoạt động hợp tác. Tài liệu “Cấm nang đảm bảo hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật” là một trong những minh chứng của những nỗ lực ấy.

Thay mặt Liên hiệp hội về người khuyết tật Việt Nam, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới đội ngũ Ban lãnh đạo Chương trình Hợp tác ASEAN - Ô-xtrây-li-a về phòng, chống mua bán người về dự án hợp tác và hỗ trợ này. Tài liệu này được xây dựng dựa trên việc tổng hợp các tài liệu trong và ngoài nước; kiến thức, kinh nghiệm của nhóm chuyên gia về hòa nhập khuyết tật và phòng, chống mua bán người của Liên hiệp hội về người khuyết tật Việt Nam, Viện Nghiên cứu phát triển cộng đồng và Chương trình hợp tác ASEAN - Ô-xtrây-li-a về Phòng, chống mua bán người tại Việt Nam.

Đây là một trong những tài liệu đầu tiên nhằm thúc đẩy hòa nhập đối với nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật nên không tránh khỏi thiếu sót, chúng tôi mong nhận được ý kiến đóng góp từ quý độc giả, các chuyên gia, những người làm công tác thực tiễn phòng, chống mua bán người, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân để chúng tôi có thể hoàn thiện tài liệu trong những lần xuất bản tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn.

**Thạc sĩ Nguyễn Thị Lan Anh**

**Phó Chủ tịch Liên hiệp hội về người khuyết tật Việt Nam  
Viện trưởng Viện nghiên cứu phát triển cộng đồng**

# Thông tin chung về tài liệu

Tài liệu này được xây dựng nhằm mục đích cung cấp một số thông tin khái quát về người khuyết tật, hòa nhập khuyết tật và gợi ý những hướng dẫn cơ bản, các khuyến nghị trong tiếp xúc, làm việc với người khuyết tật là nạn nhân/người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán, nhằm hỗ trợ những cán bộ có trách nhiệm trong quá trình thực hiện công tác phòng, chống mua bán người, hỗ trợ, bảo vệ nạn nhân và hỗ trợ người khuyết tật theo quy định của pháp luật Việt Nam (trong và ngoài phạm vi lãnh thổ Việt Nam).

Bên cạnh đó, tài liệu này đưa ra một số khuyến nghị nhằm áp dụng đồng bộ các quy định của pháp luật phòng, chống mua bán người và pháp luật về người khuyết tật của Việt Nam trong quá trình triển khai công tác phòng, chống mua bán người. Tài liệu này cũng đưa ra một số khuyến nghị cụ thể về những giải pháp bảo vệ và hỗ trợ tối đa đối với nạn nhân/người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật, trong điều kiện đã có quy định pháp luật đảm bảo hòa nhập khuyết tật nhưng chưa được thực thi trên thực tiễn.

Đặc biệt, cẩm nang khuyến nghị việc tiếp cận, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán có dấu hiệu khuyết tật theo hướng song hành: vừa hỗ trợ với tư cách là nạn nhân/người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, đồng thời vừa hỗ trợ như một người khuyết tật. Cách tiếp cận này nhằm bảo đảm rằng các quyền và nhu cầu đặc thù của người khuyết tật được tôn trọng và đáp ứng ngay từ những bước đầu tiên trong quá trình hỗ trợ, can thiệp và bảo vệ.

Các nội dung được sắp xếp dưới hình thức các hướng dẫn/khuyến nghị ngắn gọn, có thể áp dụng để đảm bảo yếu tố hòa nhập khuyết tật trong quá trình phòng, chống mua bán người theo quy định. Đối với những nội dung của pháp luật phòng chống mua bán người mà đã lồng ghép chính sách hòa nhập khuyết tật, tài liệu sẽ không đưa thêm các khuyến nghị.

Đối tượng “cán bộ phòng, chống mua bán người” đề cập trong Tài liệu này bao gồm cán bộ các cấp thực hiện các nhiệm vụ khác nhau trong công tác phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán như: phòng ngừa, tiếp nhận, giải cứu, xác minh, xác định, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán và đấu tranh với tội phạm mua bán người. “Cán bộ phòng, chống mua bán người” có thể bao gồm các công chức cấp xã; công chức lao động – xã hội các cấp; cán bộ cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài; công chức làm công tác xuất, nhập cảnh, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, Công an nhân dân; Kiểm sát viên; Thẩm phán, Thư ký Tòa án; viên chức/nhân viên y tế; trợ giúp viên pháp lý, tư vấn viên pháp luật; Luật sư; nhân viên các cơ sở trợ giúp xã hội; cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Phụ nữ các cấp, Hội người khuyết tật và các cá nhân, tổ chức khác có liên quan trong công tác phòng, chống mua bán người theo quy định pháp luật về phòng chống mua bán người. Ngoài ra, các chuyên gia, nhà nghiên cứu về công tác phòng, chống mua bán người và quyền của người khuyết tật cũng có thể tham khảo tài liệu này.

# Mục lục

|                                                                                                                                              |    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| Lời nói đầu                                                                                                                                  | 3  |
| Thông tin chung về tài liệu                                                                                                                  | 5  |
| <hr/>                                                                                                                                        |    |
| I. Khái niệm và một số nguyên tắc cần lưu ý                                                                                                  | 9  |
| 1.1. Khái niệm “Mua bán người” và “Mua bán người dưới 18 tuổi”                                                                               | 9  |
| 1.2. Khái niệm “nạn nhân” và “người đang trong quá trình xác định là nạn nhân”                                                               | 9  |
| 1.3. Căn cứ xác định nạn nhân                                                                                                                | 10 |
| 1.4. Khái niệm “Người khuyết tật” và “Hòa nhập khuyết tật”                                                                                   | 11 |
| 1.5. Một số nguyên tắc và cách tiếp cận đảm bảo hòa nhập cho nạn nhân cần lưu ý                                                              | 11 |
| 1.6. Ý nghĩa của việc đảm bảo hòa nhập đối với nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật                                                       | 12 |
| <hr/>                                                                                                                                        |    |
| II. Hướng dẫn sàng lọc tình trạng khuyết tật của nạn nhân/người đang trong quá trình xác định là nạn nhân                                    | 14 |
| 2.1. Đối với người đã có Giấy xác nhận khuyết tật                                                                                            | 14 |
| 2.2. Đối với người chưa có Giấy xác nhận khuyết tật                                                                                          | 15 |
| <hr/>                                                                                                                                        |    |
| III. Hướng dẫn làm việc và hỗ trợ người khuyết tật với từng dạng tật                                                                         | 16 |
| 3.1. Khuyến nghị chung                                                                                                                       | 16 |
| 3.2. Khuyến nghị cụ thể với từng dạng tật                                                                                                    | 17 |
| <hr/>                                                                                                                                        |    |
| IV. Hướng dẫn đảm bảo hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật                                                                   | 23 |
| 4.1. Hướng dẫn tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định về tiếp cận                                                                          | 23 |
| 4.2. Hướng dẫn cụ thể                                                                                                                        | 23 |
| 4.2.1. Cung cấp thông tin nhanh và kịp thời về tình trạng khuyết tật của nạn nhân                                                            | 23 |
| 4.2.2. Đảm bảo tiếp cận theo quy định pháp luật                                                                                              | 24 |
| 4.2.3. Đảm bảo có phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu đối với nạn nhân là người khuyết tật dạng nghe, nói                                            | 25 |
| 4.2.4. Hỗ trợ diễn tờ khai/giấy tờ/biên bản đối với nạn nhân là người khuyết tật trong một số dạng tật                                       | 26 |
| 4.2.5. Một số lưu ý khác nhằm đảm bảo hòa nhập khuyết tật đối với nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật                                    | 26 |
| 4.3. Một số khuyến nghị, giải pháp đặc thù đảm bảo hòa nhập cho nạn nhân là người khuyết tật trong từng giai đoạn phòng, chống mua bán người | 27 |

|                                                                             |    |
|-----------------------------------------------------------------------------|----|
| 4.3.1. Trong giai đoạn giải cứu, tiếp nhận và hồi hương nạn nhân bị mua bán | 27 |
| 4.3.2. Trong giai đoạn xác minh, xác định nạn nhân bị mua bán               | 28 |
| 4.3.3. Trong giai đoạn tố tụng hình sự (TTHS)                               | 29 |
| 4.3.4. Trong giai đoạn phục hồi, tạm lánh, tái hòa nhập cộng đồng           | 33 |
| 4.3.5. Trong giai đoạn tái hòa nhập                                         | 34 |
| <hr/>                                                                       |    |
| V. Danh mục tài liệu tham khảo                                              | 36 |
| VI. Phụ lục                                                                 | 39 |



## Danh mục từ viết tắt

|                |                                                           |
|----------------|-----------------------------------------------------------|
| <b>HĐTP</b>    | Hội đồng thẩm phán                                        |
| <b>ICF</b>     | Phân loại Quốc tế về Chức năng, Khuyết tật và Sức khỏe    |
| <b>MBN</b>     | Mua bán người                                             |
| <b>NQ HĐTP</b> | Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao |
| <b>PCMBN</b>   | Phòng, chống mua bán người                                |
| <b>TAND</b>    | Tòa án nhân dân                                           |
| <b>TTHS</b>    | Tổ tụng hình sự                                           |
| <b>UNCRPD</b>  | Công ước của Liên hiệp quốc về Quyền của người khuyết tật |
| <b>WG-ES</b>   | Bộ câu hỏi ngắn của nhóm Washington                       |



# Khái niệm và một số nguyên tắc cần lưu ý

## 1.1. Khái niệm “Mua bán người” và “Mua bán người dưới 18 tuổi”



Khái niệm “Mua bán người” được quy định tại Khoản 1 Điều 2 Luật phòng, chống mua bán người số 53/2024/QH15:

*Mua bán người là hành vi tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp, chuyển giao hoặc tiếp nhận người nhằm mục đích nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác, bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể người hoặc nhằm mục đích vô nhân đạo khác bằng cách dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, lừa gạt hoặc thủ đoạn khác.*

*Hành vi tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp, chuyển giao hoặc tiếp nhận người dưới 18 tuổi nhằm mục đích nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể người hoặc nhằm mục đích vô nhân đạo khác cũng được coi là mua bán người ngay cả khi không dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, lừa gạt hoặc thủ đoạn khác.*

## 1.2. Khái niệm “nạn nhân” và “người đang trong quá trình xác định là nạn nhân”



*Nạn nhân* là người bị xâm hại bởi hành vi quy định tại khoản 1 Điều 2 Luật Phòng, chống mua bán người số 53/2024/QH15 và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

*Người đang trong quá trình xác định là nạn nhân* là người có dấu hiệu bị xâm hại bởi hành vi quy định tại khoản 1 Điều 2 Luật Phòng, chống mua bán người số 53/2024/QH15 và đang được cơ quan có thẩm quyền tiến hành xác minh.

### 1.3. Căn cứ xác định nạn nhân:



Điều 32 Luật Phòng, chống mua bán người số 53/2024/QH15 quy định căn cứ để xác định nạn nhân như sau:

**1. Việc xác định nạn nhân căn cứ vào tài liệu, chứng cứ sau đây:**

- a. Tài liệu, chứng cứ do cơ quan tiến hành tố tụng cung cấp;
- b. Thông tin, tài liệu do cơ quan giải cứu nạn nhân cung cấp;
- c. Thông tin, tài liệu do Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài cung cấp;
- d. Thông tin, tài liệu do cơ quan, tổ chức khác trong nước cung cấp;
- e. Tài liệu do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nước ngoài cung cấp;
- f. Lời khai, tài liệu do người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, người thân thích của họ cung cấp;
- g. Lời khai, tài liệu do người thực hiện hành vi mua bán người cung cấp;
- h. Lời khai, tài liệu do nạn nhân khác hoặc những người biết sự việc cung cấp;
- i. Tài liệu, chứng cứ hợp pháp khác.

**2. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền căn cứ quy định tại khoản 1 Điều này nhưng chưa chứng minh được một người có phải là nạn nhân hay không, sau khi xác minh lý lịch, thời gian vắng mặt tại nơi cư trú, lý do vắng mặt phù hợp với lời khai của họ về việc bị mua bán thì xem xét các dấu hiệu sau đây để xác định họ là nạn nhân:**

- a. Người đó được phát hiện, giải cứu cùng với nạn nhân khác;
- b. Người đó đã có thời gian chung sống cùng với nạn nhân tại nơi các đối tượng thực hiện hành vi mua bán người giam giữ, quản lý và bị đối xử như nạn nhân này;
- c. Người đó có dấu hiệu bị bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể, bị đối xử tàn tệ, bị thương tích, sợ hãi, hoảng loạn, trầm cảm, ốm yếu theo xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền hoặc bị xâm hại bởi hành vi nhằm mục đích vô nhân đạo khác quy định tại khoản 5 Điều 2 của Luật này;
- d. Người thân thích trình báo về việc mất tích của họ trong thời gian họ vắng mặt tại nơi cư trú;
- e. Căn cứ hợp pháp khác có cơ sở để tin rằng người đó là nạn nhân”.

## 1.4. Khái niệm “Người khuyết tật” và “Hòa nhập khuyết tật”



**Người khuyết tật:** Là người bị khiếm khuyết một hoặc nhiều bộ phận cơ thể hoặc bị suy giảm chức năng được biểu hiện dưới dạng tật khiến cho lao động, sinh hoạt, học tập gặp khó khăn (Khoản 1 Điều 2 Luật người khuyết tật năm 2010).

**Hòa nhập khuyết tật:** “là một quá trình xóa bỏ toàn diện và triệt để các rào cản để người khuyết tật thực sự tham gia mọi hoạt động trong xã hội trong môi trường bình đẳng, không rào cản, kể cả việc đưa ra quyết định” (Tổng hợp bởi nhóm tác giả dựa trên các nguyên tắc chính của Công ước LHQ về Quyền của người khuyết tật-UNCRPD).

## 1.5. Một số nguyên tắc và cách tiếp cận đảm bảo hòa nhập cho nạn nhân cần lưu ý



Để đảm bảo hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân là người khuyết tật, cán bộ làm công tác phòng, chống mua bán người cần lưu ý một số nguyên tắc và cách tiếp cận<sup>4</sup> dưới đây trong quá trình tiếp xúc, làm việc và hỗ trợ nhóm nạn nhân này:

- Tôn trọng và không gây tổn hại;
- Đảm bảo tiếp cận đầy đủ, không định kiến và không phân biệt đối xử;
- Đảm bảo sự an toàn và quyền riêng tư, bảo mật thông tin cá nhân;
- Đồng thuận dựa trên thông tin được cung cấp đầy đủ;
- Quyền tự quyết và tham gia;
- Nhạy cảm giới và lấy nạn nhân làm trung tâm;
- Vì lợi ích tốt nhất của trẻ em;

<sup>4</sup> Luật phòng chống mua bán người, luật số 53/2024/QH15

Tham khảo Nguyên tắc không gây tổn hại trong phòng, chống mua bán người, truy cập tại <https://www.aseanact.org/wp-content/uploads/2021/11/SimplifiedVersion-DoNoHarmGuide.pdf>

Tham khảo Chiến lược thúc đẩy hòa nhập khuyết tật của Liên hiệp quốc tại [https://www.un.org/en/content/disabilitystrategy/assets/documentation/UN\\_Disability\\_Inclusion\\_Strategy\\_english.pdf](https://www.un.org/en/content/disabilitystrategy/assets/documentation/UN_Disability_Inclusion_Strategy_english.pdf)

Tham khảo tài liệu hướng dẫn "Phân loại Quốc tế về Chức năng, Khuyết tật và Sức khỏe" của Tổ chức Y tế thế giới tại <https://iris.who.int/bitstream/handle/10665/42407/9241545429.pdf?sequence=1>

Hướng dẫn về nguyên tắc không gây tổn hại khi làm việc với nạn nhân bị mua bán, ASEAN-ACT 2021 tại <https://www.aseanact.org/wp-content/uploads/2022/04/SimplifiedVersion-Do-No-Harm-1.pdf>

- Tiếp cận, hỗ trợ toàn diện cho người khuyết tật thông qua việc gỡ bỏ các rào cản chủ yếu đối với họ (môi trường vật lý; thông tin, truyền thông; thể chế, chính sách và thái độ, nhận thức);
- Tiếp cận hai hướng song hành: Lồng ghép các vấn đề của người khuyết tật trong các giải pháp phòng, chống mua bán người và có các hoạt động dành riêng cho người khuyết tật, nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật.

## 1.6. Ý nghĩa của việc đảm bảo hòa nhập đối với nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật



Việc đảm bảo hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật là yêu cầu thiết yếu nhằm bảo vệ quyền con người, giúp họ phục hồi, tái hòa nhập xã hội và có cuộc sống bình đẳng, an toàn, bền vững. Việc đảm bảo hòa nhập đối với nạn nhân là người khuyết tật giúp:

### **Khôi phục nhân phẩm và quyền con người**

Nạn nhân bị mua bán, đặc biệt là người khuyết tật, thường trải qua tổn thương nghiêm trọng cả về thể chất, tinh thần và hòa nhập xã hội. Việc đảm bảo hòa nhập sẽ giúp họ:

- Được khôi phục quyền con người như mọi cá nhân khác, không bị phân biệt đối xử.
- Được bảo vệ và tôn trọng nhân phẩm, tránh bị kỳ thị và tái tổn thương.
- Được bảo đảm các quyền hợp pháp như quyền được tiếp cận công lý, quyền được bảo vệ, phục hồi, hỗ trợ y tế, giáo dục và việc làm.

### **Hỗ trợ phục hồi và tái hòa nhập xã hội**

Quá trình bị mua bán có thể để lại những hậu quả nặng nề, khiến nạn nhân mất đi sự tự tin và khả năng hòa nhập. Một hệ thống hỗ trợ toàn diện sẽ giúp họ:

- Phục hồi thể chất và tinh thần thông qua chăm sóc y tế, tư vấn tâm lý và các chương trình hỗ trợ phù hợp với nhu cầu đặc thù.
- Xây dựng lại niềm tin và kỹ năng sống, giúp họ tái hòa nhập cộng đồng mà không bị kỳ thị.
- Được tiếp cận các cơ hội giáo dục và đào tạo nghề, giúp họ có khả năng tự lập và phát triển.

### **Tăng cường khả năng tự chủ và cơ hội bình đẳng**

Người khuyết tật vốn đã gặp nhiều rào cản trong xã hội, nếu bị mua bán, họ càng dễ bị cô lập và phụ thuộc. Việc đảm bảo hòa nhập sẽ giúp họ:

- Tiếp cận việc làm phù hợp, có thu nhập và cuộc sống ổn định.
- Được tham gia các hoạt động cộng đồng, tránh bị cô lập, có cơ hội phát triển bản thân.
- Nâng cao khả năng tự chủ quyết định những vấn đề có liên quan đến cuộc sống của chính bản thân, giảm sự phụ thuộc vào người khác; có khả năng tự nhận diện nguy cơ, tự bảo vệ và tránh tái bị mua bán.
- Khi được trao cơ hội, người khuyết tật có thể trở thành người truyền cảm hứng, giúp đỡ những người có hoàn cảnh tương tự, từ đó khẳng định vai trò tích cực trong cộng đồng.
- Được sử dụng dịch vụ công bằng, từ y tế, giáo dục đến pháp lý mà không gặp rào cản.

### **Góp phần xây dựng xã hội công bằng và nhân văn**

Việc hòa nhập không chỉ mang lại lợi ích cho nạn nhân mà còn giúp xây dựng một xã hội phát triển bền vững, trong đó:

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng về quyền của người khuyết tật, giảm sự kỳ thị và phân biệt đối xử đối với người khuyết tật.
- Tạo môi trường hỗ trợ, giúp các nạn nhân không tái rơi vào nguy cơ bị mua bán.
- Thúc đẩy chính sách bảo vệ quyền lợi của người yếu thế, làm cho hệ thống xã hội trở nên công bằng hơn.

Đảm bảo hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật không chỉ giúp họ phục hồi cuộc sống mà còn là một bước tiến quan trọng trong việc xây dựng một xã hội công bằng và nhân văn.



## Hướng dẫn sàng lọc tình trạng khuyết tật của nạn nhân/người đang trong quá trình xác định là nạn nhân

Trong quá trình tiếp nhận, xác minh, xác định nạn nhân bị mua bán, một trong những việc cần thiết là tiến hành sàng lọc để bước đầu xác định việc một nạn nhân/người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán có phải là người khuyết tật hay không. Những nội dung dưới đây giúp cán bộ có trách nhiệm trong công tác xác minh, xác định nạn nhân lưu ý khi tiến hành sàng lọc tình trạng khuyết tật của nạn nhân/ người đang trong quá trình xác định là nạn nhân.

### 2.1. Đối với người đã có Giấy xác nhận khuyết tật



Khi nạn nhân hoặc người đang trong quá trình xác định là nạn nhân đã có và xuất trình được Giấy xác nhận khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền Việt Nam cấp, cán bộ tiếp nhận đối chiếu thông tin và tình trạng thực tế của họ để đánh giá sơ bộ về mức độ, tình trạng khuyết tật.

Trường hợp nạn nhân hoặc người đang trong quá trình xác định là nạn nhân khẳng định đã được cấp Giấy xác nhận khuyết tật nhưng không xuất trình được tại thời điểm sàng lọc, cán bộ tiếp nhận có thể hỏi nạn nhân về mức nhận trợ cấp hàng tháng mà họ đã được nhận (nếu có), đối chiếu với mức trợ cấp tại **Phụ lục I** kèm theo Tài liệu này để xác định **tạm thời** mức độ khuyết tật và tiến hành quan sát về tình trạng khuyết tật kết hợp với hỏi sàng lọc theo mục 2.2 (nếu cần).



## 2.2. Đối với người chưa có Giấy xác nhận khuyết tật

### 2.2.1. Lưu ý về thời điểm sàng lọc

Việc đưa ra những câu hỏi sàng lọc khuyết tật có thể thực hiện ngay trong giai đoạn đầu tiếp xúc với nạn nhân hoặc người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và trong suốt quá trình trao đổi, phỏng vấn họ do một số người khuyết tật sử dụng những dụng cụ hỗ trợ (như mắt giả, chân tay giả; máy trợ thính...) hoặc có những người khuyết tật thuộc dạng khuyết tật khác mà các biểu hiện về dạng tật và mức độ khuyết tật của họ không dễ nhận biết ngay từ đầu trong quá trình tiếp xúc, phỏng vấn.

### 2.2.2. Một số hướng dẫn cụ thể sàng lọc tình trạng khuyết tật

- Cán bộ có trách nhiệm không nên đặt quá nhiều câu hỏi khi quan sát bằng mắt thường đã thấy rõ tình trạng của người khuyết tật (tuy nhiên khuyến nghị nên câu hỏi xác định dạng có/không để khẳng định tình trạng khuyết tật của họ).
- Cán bộ có trách nhiệm phòng, chống mua bán người cần tham khảo 02 bộ công cụ theo quy định của Thông tư 01/2019/TT- BLĐTBXH của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về xác định mức độ khuyết tật (xem **Phụ lục II** kèm theo Tài liệu này).
- Ngoài ra, các cán bộ có trách nhiệm có thể tham khảo thêm bộ câu hỏi ngắn của nhóm Washington (WG-ES) áp dụng với Phân loại Quốc tế về Chức năng, Khuyết tật và Sức khỏe (khung ICF<sup>5</sup>) (xem **Phụ lục III** kèm theo Tài liệu này).
- Trong một số trường hợp, cán bộ có trách nhiệm trong công tác xác minh, xác định nạn nhân có thể cân nhắc phối hợp với cán bộ y tế hoặc người có chuyên môn để được hỗ trợ trong việc xác định, sàng lọc dấu hiệu khuyết tật. Đồng thời, việc vận động, huy động nguồn lực tại địa phương cũng có thể giúp tăng hiệu quả cho quá trình sàng lọc, góp phần đảm bảo kết quả phù hợp và đáng tin cậy trong giai đoạn đầu.

<sup>5</sup> Tham khảo Bộ câu hỏi Mở rộng về Thực hiện Hoạt động của Nhóm Washington (WG-ES) tại: <https://www.washingtongroup-disability.com/question-sets/wg-extended-set-on-functioning-wg-es/>





## Hướng dẫn làm việc và hỗ trợ người khuyết tật với từng dạng tật

### 3.1. Khuyến nghị chung

| Nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Không nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"><li>▶ Đưa ra lời đề nghị trước khi muốn giúp đỡ một người khuyết tật (lưu ý có thể cán bộ nhận thấy người khuyết tật đang gặp khó khăn, nhưng trên thực tế, họ mong muốn tự mình thực hiện các hoạt động).</li><li>▶ Trong phạm vi có thể, để giúp người khuyết tật cảm thấy được chú ý và tôn trọng, hãy giao tiếp trực tiếp với người khuyết tật thay vì người phiên dịch (ngôn ngữ ký hiệu) hay người đi cùng. Ví dụ, duy trì giao tiếp bằng mắt khi nói chuyện với người khuyết tật nghe, nói. Tránh nhìn đi chỗ khác hoặc nhìn vào người phiên dịch/người đi cùng khi cán bộ đang nói chuyện với họ.</li><li>▶ Nói với giọng điệu và âm lượng bình thường. Thể hiện sự tôn trọng không gian riêng của người khuyết tật (xe lăn, nạng, gậy... được xem là không gian riêng của người khuyết tật).</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>▶ Áp đặt ý kiến cá nhân hoặc đưa ra những giả định về người khuyết tật, trừ một số trường hợp việc đưa ra giả định nhằm đáp ứng các nhu cầu và quyền lợi của người khuyết tật</li><li>▶ Sử dụng các từ nhạy cảm, thiếu tôn trọng đối với người khuyết tật (Tham khảo Phụ lục IV kèm theo Tài liệu này)</li><li>▶ Nói với âm lượng quá to hoặc quá nhỏ, trừ khi nạn nhân đề nghị.</li><li>▶ Mặc định rằng người khuyết tật không thể làm gì hoặc cần giúp đỡ trong mọi việc.</li></ul> |

| Nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Không nên                                                                                                                                                                                                      |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>Ưu tiên những cán bộ có kinh nghiệm, có chuyên môn, có kiến thức cơ bản về người khuyết tật, đã được tập huấn, đào tạo làm việc với người khuyết tật; ưu tiên cán bộ có giới tính phù hợp hoặc theo yêu cầu đối với nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật.</li> <li>Nên bố trí người thứ 3 có thể là người phiên dịch/người hỗ trợ, người giám hộ của nạn nhân trong quá trình cán bộ tiếp xúc và làm việc với nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật. Đối với người khuyết tật thần kinh, tâm thần, cần đảm bảo có người giám hộ, người đại diện theo quy định của pháp luật. Cơ quan/tổ chức PCMBN có thể mời đại diện tổ chức của và vì người khuyết tật trên địa bàn tham gia các buổi làm việc để hỗ trợ, tạo sự tin tưởng cho nạn nhân.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tiếp xúc, làm việc trong môi trường/không gian kín, chỉ có hai người khi nạn nhân vẫn còn hoảng loạn và cán bộ chưa xây dựng được sự tin tưởng với nạn nhân.</li> </ul> |

## 3.2. Khuyến nghị cụ thể với từng dạng tật

### Đối với người khuyết tật vận động

| Nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Không nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>Địa điểm tiếp xúc, làm việc cần đảm bảo tiếp cận được đối với người khuyết tật; nếu địa điểm không đảm bảo tiếp cận thì cần có người hỗ trợ.</li> <li>Hỏi và nghe người khuyết tật hướng dẫn dắt xe lăn như thế nào là hợp lý và an toàn cho họ.</li> <li>Đưa ra cảnh báo sau khi lau sàn hoặc có sàn nhà chống trượt cho người đi nặng, khung trợ giúp, đi chân giả.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nắm tay người khuyết tật đang sử dụng dụng cụ trợ giúp như nạng, khung tập đi... và họ đang cần sử dụng tay để giữ thăng bằng (điều này có thể sẽ khiến họ có thể ngã).</li> <li>Tựa vào người sử dụng xe lăn để bắt tay với người khác, hoặc nhờ người sử dụng xe lăn giữ đồ giúp mình...</li> </ul> |

| Nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Không nên                                                                                                                                                                 |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>▶ Sắp xếp các đồ vật vừa tầm với cho người khuyết tật sử dụng xe lăn, không có các chướng ngại vật tại khu vực hành lang hay đường dốc dành cho xe lăn.</li> <li>▶ Ngồi cùng tầm mắt khi nói chuyện/tư vấn với người dùng xe lăn.</li> <li>▶ Mỉm cười cởi mở và thân thiện trong trường hợp không thể bắt tay (Có những người sử dụng tay giả hoặc mất một/cả hai cánh tay).</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>▶ Bố trí phòng nghỉ cho người khuyết tật sử dụng xe lăn trong phòng có nhà vệ sinh chật, hẹp xe lăn không thể vào được.</li> </ul> |

## Đối với người khuyết tật nhìn

| Nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Không nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>▶ Chủ động giới thiệu bản thân (tên, chức danh, vai trò) của cán bộ trước khi làm việc với người khuyết tật.</li> <li>▶ Thông báo cho người khuyết tật khi có những thay đổi về vị trí các vật dụng.</li> <li>▶ Dẫn họ hoặc bố trí người dẫn họ vào chỗ ngồi.</li> <li>▶ Chỉ dẫn họ theo nguyên tắc kim đồng hồ quay (Ví dụ: vị trí thẳng trước mặt là hướng 12 giờ; bên trái là hướng 9 giờ; bên phải là hướng 3 giờ...)</li> <li>▶ Trong điều kiện cho phép, cán bộ sử dụng ứng dụng di động để hỗ trợ chuyển đổi văn bản thành giọng nói.</li> <li>▶ Đối với những người thị lực kém: Văn bản cần in cỡ chữ lớn, độ tương phản rõ; hỏi ý kiến trước về định dạng tài liệu phù hợp...</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>▶ Đưa ra các chỉ dẫn chung chung như: hãy cẩn thận, hãy chú ý...</li> <li>▶ Đưa văn bản giấy in ra trước mặt họ và yêu cầu họ ký khi chưa đọc nội dung trong văn bản đó.</li> <li>▶ Gây tiếng động lớn đột ngột, bất ngờ (vì điều này có thể khiến người khuyết tật nhìn cảm thấy giật mình hoặc không an toàn)</li> </ul> |

## Đối với người khuyết tật nghe, nói

| Nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Không nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"><li>▶ Giao tay, vẫy tay hoặc vỗ nhẹ vào vai (nếu đứng sau họ) để báo hiệu bắt đầu cuộc trao đổi/giao tiếp.</li><li>▶ Giao tiếp trực tiếp với người khuyết tật (nhìn vào mắt). Ngay cả khi trao đổi qua người phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu vẫn cần giữ giao tiếp bằng mắt với người khuyết tật.</li><li>▶ Đảm bảo người khuyết tật nhìn thấy khẩu hình miệng khi nói chuyện.</li><li>▶ Dùng câu đơn giản để giải thích.</li><li>▶ Vị trí ngồi của nạn nhân cần đối diện và đảm bảo không quá xa với bàn của người phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu.</li><li>▶ Ánh sáng/vị trí ngồi trong phòng làm việc phù hợp với nhu cầu nhìn khẩu hình miệng của người khuyết tật. Có thể trao đổi trước với người khuyết tật để xác định thể nào là phù hợp.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>▶ Dùng câu dài và phức tạp.</li><li>▶ Chỉ trao đổi với người phiên dịch, người đi cùng mà bỏ qua người khuyết tật.</li><li>▶ Quyết định thay các vấn đề của người khuyết tật.</li><li>▶ Đeo khẩu trang khi giao tiếp với người khuyết tật (trừ một số trường hợp bắt buộc).</li><li>▶ Giả định rằng họ hiểu tất cả mọi thứ</li><li>▶ Nói quá to hoặc nói chậm quá mức (trừ khi được yêu cầu)</li></ul> |

## Đối với người khuyết tật chỉ hạn chế trong khả năng nói mà thính lực vẫn còn:

| Nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Không nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"><li>▶ Tạo môi trường yên tĩnh.</li><li>▶ Tập trung lắng nghe, có thể nhắc lại để xem đã hiểu đúng lời họ nói chưa.</li><li>▶ Nếu đã cố gắng lắng nghe nhưng vẫn không hiểu được, hãy đề nghị họ viết ra hoặc giao tiếp bằng một cách khác hiệu quả hơn...</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>▶ Trao đổi trong môi trường làm việc ồn ào, nhiều tiếng động...</li><li>▶ Ngắt lời khi người khuyết tật đang trao đổi.</li><li>▶ Nói chuyện/trao đổi với âm lượng quá to hoặc nói chậm quá mức (trừ khi được yêu cầu).</li><li>▶ Thở dài, lắc đầu, hoặc có biểu hiện mất kiên nhẫn khi họ cần thời gian để diễn đạt.</li></ul> |

## Đối với người khuyết tật thần kinh, tâm thần

| Nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Không nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"><li>▶ Tạo không gian yên tĩnh, môi trường an toàn và thân thiện. Giữ áp lực thấp nhất có thể (không hỏi dồn dập).</li><li>▶ Kiên nhẫn lắng nghe, không ngắt lời người khuyết tật.</li><li>▶ Nói với người khuyết tật bằng các câu ngắn, rõ ràng, và điều chỉnh giọng nói với âm lượng thấp.</li><li>▶ Bình tĩnh và không hoảng loạn nếu thấy người khuyết tật có dấu hiệu co giật/động kinh đột phát. Di dời các vật dụng có thể gây chấn thương ra xa (như bàn ghế, đồ vật sắc nhọn)</li><li>▶ Bảo vệ phần đầu của người khuyết tật khi họ bị ngã và chờ cho cơn co giật/động kinh chấm dứt nếu không thể làm gì để ngăn chặn.</li><li>▶ Dành cho họ khoảng riêng tư, yên tĩnh để họ trấn tĩnh lại sau cơn co giật/động kinh vì họ có thể cảm thấy bối rối, ngượng ngùng.</li><li>▶ Hợp tác chặt chẽ với bác sĩ, chuyên gia tâm lý, các chuyên gia về sức khỏe tâm thần, người giám hộ, người đại diện theo pháp luật của người khuyết tật để hiểu rõ hơn về tình trạng và cách hỗ trợ cụ thể.</li><li>▶ Đảm bảo có người giám hộ, người đại diện theo pháp luật của người khuyết tật khi làm việc với các cơ quan về phòng, chống mua bán người.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>▶ Môi trường làm việc ồn ào, nhiều tiếng bíp bíp, tiếng động lặp đi lặp lại của máy móc, ánh sáng nhấp nháy... (Đây có thể là yếu tố gây ra các cơn co giật ở một số người).</li><li>▶ Tỏ thái độ khó chịu khi thấy họ lên cơn co giật/động kinh.</li><li>▶ Bối rối, la hét khi thấy họ có dấu hiệu co giật/động kinh.</li><li>▶ Giả định rằng họ không hiểu hoặc không có khả năng quyết định.</li><li>▶ Làm gián đoạn khi họ đang chia sẻ, ngay cả khi họ diễn đạt chậm hoặc lặp lại.</li><li>▶ Tạo áp lực phản hồi ngay lập tức</li></ul> |

## ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT TRÍ TUỆ

| Nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Không nên                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"><li>▶ Nói chuyện trực tiếp với người khuyết tật.</li><li>▶ Thông báo những thay đổi về môi trường hoặc chu trình thường nhật</li><li>▶ Đề nghị họ nhắc lại câu trả lời nếu vẫn chưa hiểu.</li><li>▶ Dùng hình ảnh/tranh vẽ để trao đổi với họ nếu cán bộ thấy họ gặp khó khăn trong việc hiểu các câu hỏi hoặc yêu cầu.</li><li>▶ Đảm bảo có người giám hộ, người đại diện theo pháp luật của người khuyết tật khi làm việc với các cơ quan phòng, chống mua bán người.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>▶ Dùng các khái niệm, từ ngữ trừu tượng.</li><li>▶ Dùng cách nói chuyện với trẻ em khi giao tiếp với một người lớn khuyết tật trí tuệ.</li><li>▶ Quyết định thay các vấn đề của người khuyết tật.</li></ul> |

## ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT THUỘC CÁC KHUYẾT TẬT KHÁC

| Nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Không nên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Người mắc chứng rối loạn phổ tự kỷ:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <ul style="list-style-type: none"><li>▶ Nên dùng ngôn từ ngắn gọn, dễ hiểu. Tránh dùng ngôn ngữ mơ hồ hoặc có thể phiên giải theo nhiều nghĩa vì họ có thể hiểu theo nghĩa đen</li><li>▶ Kiên nhẫn và chậm rãi: vì họ thường cần thêm thời gian để xử lý thông tin. Để họ có thời gian suy nghĩ và phản hồi.</li><li>▶ Cố gắng luôn nhìn vào mắt người khuyết tật khi giao tiếp kết hợp với quan sát hành vi, cử chỉ của họ.</li><li>▶ Sử dụng các cử chỉ, ngôn ngữ cơ thể để thu hút sự chú ý khi giao tiếp.</li><li>▶ Thể hiện nội dung giao tiếp bằng tranh/ảnh/các câu từ đơn giản, ngắn gọn.</li><li>▶ Tạo môi trường giao tiếp thoải mái.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>▶ Hỏi/cung cấp thông tin dồn dập.</li><li>▶ Ép họ giao tiếp khi họ không sẵn sàng</li><li>▶ Đụng chạm không cần thiết: Một số người nhạy cảm với tiếp xúc cơ thể.</li><li>▶ Luôn tôn trọng không gian cá nhân của họ và hỏi trước khi tiếp xúc.</li><li>▶ Thay đổi môi trường hoặc lịch trình bất ngờ.</li><li>▶ Diễn đạt thông tin phức tạp hoặc quá nhanh.</li><li>▶ Phản ứng tiêu cực khi họ có hành vi lặp lại</li></ul> |

| Nên                                                                                                                                                                                                                                                                           | Không nên                                                                                                                                                                                                                                  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>Người có thể hình thấp bé:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▶ Sắp xếp các vật dụng trong tầm với tối đa với người có thể hình thấp bé.</li> <li>▶ Đứng lùi lại hoặc ngồi xuống để có chiều cao thích hợp với những người thấp bé trong khi giao tiếp.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>▶ Có bất kỳ hành động hoặc lời nói thể hiện sự thương hại, hạ thấp hoặc đùa cợt về thể hình của họ.</li> <li>▶ Âu yếm hoặc hôn lên đầu người có thể hình thấp bé đã ở tuổi trưởng thành.</li> </ul> |



## IV

# Hướng dẫn đảm bảo hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật

## 4.1. Hướng dẫn tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định về tiếp cận



Hiện nay Luật người khuyết tật 2010, Luật Xây dựng 2014 (được sửa đổi bổ sung các năm 2015, 2018 và 2020) đều có quy định yêu cầu áp dụng điều kiện công trình công cộng và có liên quan đảm bảo tiếp cận đối với người khuyết tật sử dụng.

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 10:2024/BXD về xây dựng công trình đảm bảo tiếp cận sử dụng được ban hành kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BXD của Bộ Xây dựng áp dụng đối với: Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư, xây dựng, quản lý và sử dụng các công trình Nhà chung cư; Công trình công cộng (trụ sở cơ quan, văn phòng làm việc; Công trình thương mại, dịch vụ...); Công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị (nhà ga, bến tàu, nhà vệ sinh công cộng, điểm chờ xe buýt...)<sup>6</sup>.

(Xem chi tiết tại Phụ lục V kèm theo Tài liệu này).

## 4.2. Hướng dẫn cụ thể

### 4.2.1. Cung cấp thông tin nhanh và kịp thời về tình trạng khuyết tật của nạn nhân

- Cung cấp rõ thông tin về tình trạng khuyết tật của nạn nhân/người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán (đặc biệt là dạng tật) cho các cơ quan có thẩm quyền ở trong và ngoài nước và các tổ chức có liên quan trong phòng chống MBN theo quy định (giải quyết tin báo, tố giác hành vi MBN; phối hợp giải cứu và giải cứu, bảo vệ, xác minh, xác định, tiếp nhận nạn nhân, cũng như trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử vụ án MBN, hỗ trợ và tái hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật).

<sup>6</sup> Đối tượng NKT được đề cập quy định tại quy chuẩn QCVN 10:2024/BXD bao gồm: NKT vận động; NKT nghe, nói; NKT nhìn.



- Ghi rõ về tình trạng sức khỏe, trong đó bao gồm thông tin về tình trạng khuyết tật của nạn nhân trong nội dung các Tờ khai theo mẫu quy định.

#### 4.2.2. Đảm bảo tiếp cận theo quy định pháp luật

- Ưu tiên bố trí địa điểm làm việc, sinh hoạt của người khuyết tật tại nơi bằng phẳng, không có chênh lệch độ cao (tầng 1, không có gờ cửa, bậc tam cấp).
- Trường hợp có chênh lệch độ cao giữa mặt đất và mặt bằng tầng một của trụ sở cơ quan, tổ chức/phòng làm việc/phòng xét xử/phòng ở... (sau đây gọi tắt là trụ sở): Cần bố trí đường dốc tạm thời để đảm bảo người khuyết tật vận động (đi xe lăn, dùng nạng...) có thể tiếp cận. Cụ thể:
  - Khoảng cách chiều ngang đường dốc đảm bảo đủ rộng theo quy chuẩn (không dưới 1200 mm). Chất liệu làm đường dốc (có thể linh hoạt) phải đảm bảo chắc chắn và an toàn về khả năng chịu lực khi xe lăn di chuyển (chịu được trọng lượng của 01 xe lăn, 01 người khuyết tật vận động và 01 người hỗ trợ trong một lần di chuyển).
  - Trường hợp vì lý do khách quan không thể bố trí đường dốc tạm thời thì cần bố trí người hỗ trợ đối với người khuyết tật dạng vận động trong quá trình di chuyển vào trụ sở.
- Bố trí trang thiết bị, đồ đạc trong trụ sở:
  - Đảm bảo khoảng cách giữa các vật cản trong một phòng phải đủ rộng (900 mm x 1200 mm) để người khuyết tật ngồi xe lăn, sử dụng khung tập đi... có thể thuận tiện di chuyển.
  - Riêng đối với phòng ở của người khuyết tật (tại các cơ sở hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, cơ sở trợ giúp xã hội), bên cạnh những yêu cầu nêu trên, cần:
    - Sắp xếp đồ đạc phù hợp tầm với của người khuyết tật;
    - Không tự ý thay đổi sắp xếp khi chưa thông báo với người khuyết tật.
  - Trường hợp do kết cấu xây dựng, không thể điều chỉnh khoảng không gian thông thủy mà người khuyết tật cần để di chuyển, có thể lựa chọn các phương án theo thứ tự ưu tiên gồm: (i) Chuyển người khuyết tật sang phòng khác/địa điểm khác phù hợp hơn; (ii) Di chuyển những vật dụng mà người khuyết tật cần sử dụng đến không gian mà người khuyết tật có thể tiếp cận; (iii) Bố trí người hỗ trợ người khuyết tật di chuyển.

- Trường hợp phòng vệ sinh tách biệt tòa nhà và không đảm bảo tiếp cận, cần sử dụng các dụng cụ hỗ trợ vệ sinh cho người khuyết tật dạng vận động (trong điều kiện có thể).
- Các hỗ trợ khác theo hướng dẫn/yêu cầu của người khuyết tật phù hợp với điều kiện và khả năng thực tế của cơ quan/tổ chức (nếu có).

#### **4.2.3. Đảm bảo có phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu đối với nạn nhân là người khuyết tật dạng nghe, nói**

- Việc đảm bảo có người phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu theo đúng quy định của pháp luật tố tụng<sup>7</sup> và các quy định khác có liên quan.
- Cần lưu ý một số trường hợp như sau:
  - *Đối với người khuyết tật nghe, nói mà không biết đọc, không biết viết tiếng Việt*, thì bên cạnh việc huy động người phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu chuyên nghiệp theo quy định, có thể kết hợp sử dụng hình ảnh như tranh vẽ, ảnh (người, đồ vật, địa điểm...) để họ mô tả sự việc và cung cấp thông tin cần thiết.
  - *Trường hợp đối với người khuyết tật nghe, nói (là người Việt Nam) không biết đọc, không biết viết tiếng Việt và cũng không biết sử dụng ngôn ngữ ký hiệu chính thống*<sup>8</sup>: để đảm bảo chuyển tải đầy đủ và chính xác thông tin, khuyến nghị áp dụng chế độ hai người phiên dịch. Điều này có nghĩa là bên cạnh người phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu chuyên nghiệp, cần bố trí một người hỗ trợ giao tiếp (thường là người khuyết tật nghe, nói biết sử dụng ngôn ngữ ký hiệu chính thống) cho nạn nhân. Người này sẽ đóng vai trò làm trung gian dịch cho người phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu chuyên nghiệp.
- Việc sử dụng chế độ hai người phiên dịch đối với những khuyết tật nghe, nói trong trường hợp nêu trên là cần thiết đối với hầu hết các giai đoạn của công tác phòng chống MBN theo quy định pháp luật và đặc biệt rất cần thiết trong giai đoạn tố tụng hình sự.

<sup>7</sup> Điều 70 – Bộ Luật tố tụng hình sự

<sup>8</sup> Tham khảo Thông tư 17/2020/TT-BGDDT ban hành Quy định chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật

#### **4.2.4. Hỗ trợ điền tờ khai/giấy tờ/biên bản đối với nạn nhân là người khuyết tật trong một số dạng tật**

- Khuyến nghị lấy chữ ký/điểm chỉ vào Tờ khai/biên bản đối với trường hợp nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật dạng nghe, nói và đồng thời không biết đọc và viết tiếng Việt:
  - Trường hợp có người phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu trực tiếp: Khuyến nghị áp dụng tương tự quy định về ký tên đối với trường hợp nạn nhân là người nước ngoài không biết tiếng Việt bị mua bán tại Việt Nam<sup>9</sup>. Phiên dịch ghi lại theo lời khai của nạn nhân vào Tờ khai sau đó đọc lại để đương sự và người phiên dịch cùng ký tên.
- Trường hợp người khuyết tật vận động/người khuyết tật nhìn, thần kinh tâm thần, trí tuệ không thể tự ghi Tờ khai: khuyến nghị cán bộ tiếp nhận ghi lại theo lời khai của họ tương tự như đối với nạn nhân là trẻ em<sup>10</sup>. Đồng thời, cần có sự tham gia của người giám hộ, người đại diện theo quy định pháp luật/người làm chứng/người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nạn nhân trong quá trình điền thông tin vào Tờ khai/biên bản/giấy tờ có liên quan khác.

#### **4.2.5. Một số lưu ý khác nhằm đảm bảo hòa nhập khuyết tật đối với nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật**

- Bố trí, tạo điều kiện có người hỗ trợ cá nhân cho người khuyết tật tại trụ sở/phòng làm việc/phòng xét xử/phòng sinh hoạt...
- Đối với nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật vận động: Trong trường hợp nhà ga, sân bay, bến tàu, bến xe, phương tiện di chuyển không đảm bảo tiếp cận, nên có người trợ giúp cá nhân hoặc nhân viên hỗ trợ có thể lực phù hợp để đưa nạn nhân bị mua bán lên xuống các phương tiện này an toàn.
- Đối với nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật trí tuệ, thần kinh, tâm thần: cần bố trí người hỗ trợ, theo dõi tình trạng sức khỏe, vấn đề cảm xúc của họ... để có hỗ trợ kịp thời.

<sup>9</sup> Phụ lục 2 Thông tư liên tịch 01/2014/TTLT-BCA-BQP-BLĐTBXH-BNG

<sup>10</sup> Điểm b, khoản 1, Điều 4 của Thông tư liên tịch 01/2014/TTLT-BCA-BQP-BLĐTBXH-BNG: Trường hợp nạn nhân là trẻ em hoặc người không có khả năng tự kê khai thì cán bộ tiếp nhận ghi lại theo lời khai của họ.

- Điều chỉnh môi trường hợp lý trong phạm vi có thể phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của người khuyết tật (như bố trí phòng vấn/trao đổi /lấy lời khai tại nơi yên tĩnh, ít người ra vào; tắt âm thanh từ điện thoại di động; vv).
- Đối với những nạn nhân trở thành người khuyết tật do quá trình bị mua bán (trước đó họ không phải là người khuyết tật): Đại đa số những người này thường chịu tổn thương khá nặng nề cả về thể chất và tinh thần. Do vậy, cần lưu ý các giải pháp hỗ trợ đồng bộ về tâm lý (,) y tế (,) trợ giúp pháp lý (,) học nghề (,) việc làm... đối với họ. Trong đó, giải pháp hỗ trợ về tâm lý cần được tiến hành xuyên suốt, lồng ghép trong quá trình tiến hành các giải pháp hỗ trợ khác cũng như xuyên suốt qua các giai đoạn khác nhau của quá trình phòng chống MBN theo quy định.

#### Lưu ý

Nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật cần được quan tâm, hỗ trợ đặc biệt từ phía các cơ quan Nhà nước có trách nhiệm để đảm bảo họ được hưởng đầy đủ, kịp thời chính sách của Nhà nước theo quy định như Bảo trợ xã hội; Y tế; Trợ giúp pháp lý...

### 4.3. Một số khuyến nghị, giải pháp đặc thù đảm bảo hòa nhập cho nạn nhân là người khuyết tật trong từng giai đoạn phòng, chống mua bán người

#### Lưu ý

Kết hợp tham khảo các khuyến nghị dưới đây và khuyến nghị mục III, và mục 4.2 bên trên để có thể đưa ra các biện pháp đảm bảo hòa nhập cho nạn nhân là người khuyết tật trong từng giai đoạn phòng, chống mua bán người.

#### 4.3.1. Trong giai đoạn giải cứu, tiếp nhận và hồi hương nạn nhân bị mua bán

Trong giai đoạn giải cứu nạn nhân (hoặc người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán):

- Đối với trường hợp người khuyết tật đang ở nước ngoài:

- *Trường hợp nạn nhân/người đang trong quá trình xác định là nạn nhân chưa được giải cứu:* Trong quá trình triển khai điểm a, khoản 1, Điều 29 Luật Phòng chống mua bán người 2024: *Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài cần cung cấp rõ thông tin về tình trạng khuyết tật của nạn nhân/người đang trong quá trình xác định là nạn nhân cho cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài để nhằm phối hợp kiểm tra, xác minh và để các cơ quan nói trên có biện pháp hỗ trợ phù hợp trong quá trình giải cứu những người này.*
- *Đối với trường hợp người khuyết tật bị mua bán trong nước:* Trong quá trình giải cứu, khuyến nghị cá nhân, cơ quan có thẩm quyền cần lưu ý đến tình trạng khuyết tật của nạn nhân để đưa ra phương án giải cứu, hỗ trợ phù hợp. Liên hệ ngay với tổ chức của và vì người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trên địa bàn để được tư vấn, hỗ trợ.

Trong giai đoạn tiếp nhận nạn nhân từ nước ngoài trở về:

- *Đối với người khuyết tật nghe, nói:* cần bố trí phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu để hỗ trợ người khuyết tật trao đổi thông tin hoặc có hình thức truyền tải thông tin khi cần thiết trong quá trình khai báo, hoàn thiện thủ tục xuất cảnh tại các cửa khẩu (sân bay quốc tế/đường bộ/đường sắt/cảng biển) và quá trình di chuyển bằng các phương tiện giao thông khác nhau cho đến khi về đến cửa khẩu Việt Nam.
- *Đối với người khuyết tật thần kinh, tâm thần dễ bị kích động nơi đông người hoặc người khuyết tật trí tuệ, người khuyết tật nhìn không thể tự mình hoàn thiện các thủ tục:* cần bố trí cán bộ theo sát và hỗ trợ họ trong toàn bộ quá trình di chuyển, tiếp nhận người khuyết tật trở về.

#### **4.3.2. Trong giai đoạn xác minh, xác định nạn nhân bị mua bán**

- *Đối với người khuyết tật nghe, nói:* cần có phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu trong quá trình tiếp xúc, làm việc, cung cấp thông tin, lấy lời khai...( khuyến nghị sử dụng hình thức phiên dịch trực tuyến qua cuộc gọi video call trong trường hợp cơ quan có thẩm quyền không thể huy động được người phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu đến tham gia phiên dịch trực tiếp tại trụ sở của cơ quan).
- *Đối với người khuyết tật các dạng trí tuệ, thần kinh, tâm thần:* Cần đảm bảo có sự hỗ trợ của người liên quan/chuyên gia y tế, chuyên gia tâm lý trong trường hợp người khuyết tật gặp khó khăn trong việc chia sẻ thông tin, dễ bị kích động nơi đông người...

- **Bố trí nơi tạm lánh:** Trong quá trình cơ quan có thẩm quyền bố trí nơi tạm trú cho người khuyết tật là nạn nhân/người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán tại các cơ sở trợ giúp xã hội, nhà tạm lánh... cần lưu ý về khả năng đảm bảo tiếp cận của các cơ sở hỗ trợ này đối với người khuyết tật (ví dụ, cần kiểm tra xem nhà tạm lánh có bố trí đường dốc di động/cố định, phòng ở, nhà vệ sinh đảm bảo tiếp cận cho người sử dụng xe lăn).

Hiện nay, tại một số tỉnh, thành đã có một số cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, trong đó có một số nơi có cơ sở vật chất đảm bảo tiếp cận cho người khuyết tật (ví dụ Ngôi nhà Bình Minh tại Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực có cơ sở vật chất đảm bảo tiếp cận cho người khuyết tật). Vì vậy, cán bộ có trách nhiệm có thể liên hệ những nơi cung cấp dịch vụ này để có thể kết nối và tìm kiếm các hỗ trợ phù hợp nhất đối với nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật. Thông tin chi tiết về một số cơ quan, tổ chức hỗ trợ nạn nhân bị mua bán có thể tham khảo tại Phụ lục VI kèm theo tài liệu này.

### 4.3.3. Trong giai đoạn tố tụng hình sự

#### a. Trong giai đoạn điều tra và truy tố

Khuyến nghị về địa điểm lấy lời khai:

Khuyến nghị điều tra viên/cán bộ điều tra (sau đây gọi tắt là cán bộ điều tra) lưu ý việc lựa chọn địa điểm lấy lời khai của người bị hại là người khuyết tật nhằm đảm bảo các yếu tố tiếp cận và hòa nhập khuyết tật đối với người bị hại là người khuyết tật.

Việc lấy lời khai bị hại có thể thực hiện tại cơ quan điều tra, nơi cư trú hoặc nơi học tập, nơi lao động, nơi sinh hoạt của người đó<sup>11</sup>. Tuy nhiên, tài liệu này khuyến nghị áp dụng nguyên tắc **không gây tổn hại** nhằm đảm bảo rằng quá trình tố tụng không gây thêm tổn hại cho nạn nhân, đồng thời tạo điều kiện để họ cảm thấy an toàn và tin tưởng hơn trong việc cung cấp thông tin. Do đó, tài liệu này khuyến nghị việc lấy lời khai nạn nhân là người khuyết tật tại nơi nào họ cảm thấy phù hợp, an tâm, và thoải mái. Việc lấy lời khai tại cơ quan điều tra chỉ nên là lựa chọn cuối cùng, khi không còn phương án khả thi nào khác vì nạn nhân có thể rất sợ hãi và lo lắng khi phải đối mặt với

Theo đó khuyến nghị đặc biệt lưu ý: môi trường điều tra chính thức.

<sup>11</sup> Các Điều 185-186-187 và 188 Bộ luật TTHS 2015.

- **Một số khuyến nghị cụ thể về áp dụng tương tự quy định pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo hòa nhập khuyết tật**

Để đảm bảo hòa nhập khuyết tật, tài liệu này khuyến nghị:

Trong quá trình tiến hành các thủ tục TTHS thân thiện đối với các vụ án xâm hại người dưới 18 tuổi theo quy định tại Thông tư 43/2021/TT-BCA của Bộ Công an<sup>12</sup>, đề nghị cơ quan điều tra, cán bộ điều tra:

*Cần nhắc áp dụng tương tự/vận dụng linh hoạt một số quy định về thủ tục tố tụng hình sự (TTHS) thân thiện **cả đối với người bị hại trên 18 tuổi là người khuyết tật** trong một số trường hợp cụ thể (đặc biệt đối với người khuyết tật thuộc một số dạng tật như dạng khuyết tật thần kinh tâm thần, trí tuệ; đa dạng tật; v.v )*

Theo đó, cần đặc biệt lưu ý:

- **Việc phân công cán bộ điều tra:**

Cán bộ điều tra được phân công là người được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn hoặc có kinh nghiệm giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, điều tra vụ án hình sự có người tham gia tố tụng là người khuyết tật, có hiểu biết cần thiết về tâm lý, khoa học giáo dục đối với người khuyết tật. Ưu tiên phân công điều tra viên, cán bộ điều tra có giới tính phù hợp hoặc là nữ trong trường hợp bị hại là nữ giới, trẻ em gái<sup>13</sup>.

- **Lựa chọn địa điểm lấy lời khai:**

Cán bộ điều tra lựa chọn địa điểm lấy lời khai và bố trí theo cách thức phù hợp để bị hại cảm thấy an toàn, thoải mái. Trường hợp có phòng điều tra thân thiện thì có thể lấy lời khai ở phòng điều tra thân thiện<sup>14</sup>...

- Khuyến nghị áp dụng tương tự/vận dụng linh hoạt đối với phần lớn nội dung các quy định tại Điều 20 của Thông tư 43/2021/TT-BCA trong quá trình lấy lời khai với đối tượng người bị hại là người khuyết tật trên 18 tuổi trong các vụ án MBN (đặc biệt ở một số dạng khuyết tật như thần kinh tâm thần, trí tuệ hoặc đa dạng tật...) như các quy định về:

**Thái độ, trang phục của cán bộ điều tra:** Có thái độ thân thiện, nhẹ nhàng, sử dụng ngôn ngữ phù hợp với độ tuổi, giới tính, khả năng nhận

<sup>12</sup> Thông tư số 43/2021/TT-BCA của Bộ Công An quy định trách nhiệm của lực lượng Công an nhân dân trong việc thực hiện một số trình tự thủ tục TTHS thân thiện trong quá trình tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, điều tra vụ án xâm hại người dưới 18 tuổi.

<sup>13</sup> Áp dụng tương tự khoản 2, Điều 8 và khoản 2, Điều 13 Thông tư 43/2021/TT-BCA.

<sup>14</sup> Khoản 1, Điều 20 của Thông tư 43/2021/TT-BCA.

thức, mức độ trưởng thành của nạn nhân. Mặc trang phục phù hợp, không nhất thiết phải mặc quân phục (khoản 2, Điều 20 Thông tư 43/2021/TT-BCA).

**Huy động sự tham gia** của các cán bộ đại diện cơ quan y tế; đại diện Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Nhà trường; đại diện một số tổ chức xã hội, tổ chức của và vì người khuyết tật hoặc cán bộ trợ giúp khác có kinh nghiệm, có hiểu biết về tâm lý nạn nhân, đặc biệt đối với nạn nhân là người khuyết tật khi lấy lời khai hoặc tiến hành các hoạt động tố tụng (khoản 3, Điều 20 Thông tư 43/2021/TT-BCA).

**Số lần lấy lời khai, xác định thời lượng các lần lấy lời khai:** Cơ quan điều tra cần căn cứ vào đặc điểm riêng biệt về độ tuổi, giới tính, sức khỏe, tình trạng tâm lý... của bị hại và yêu cầu điều tra để áp dụng các biện pháp phù hợp nhằm giảm đến mức thấp nhất số lần phải lấy lời khai cũng như xác định thời lượng các lần lấy lời khai với họ (khoản 4, Điều 20 Thông tư 43/2021/TT-BCA).

- Bên cạnh đó, Tài liệu này cũng **khuyến nghị** cán bộ điều tra **cần đặc biệt lưu ý trong quá trình lấy lời khai** đối với bị hại bị mua bán là người khuyết tật như sau:

Trước khi tiến hành lấy lời khai, cán bộ điều tra nên dành thời gian tiếp xúc ban đầu nhằm thiết lập sự tin tưởng và hỗ trợ nạn nhân là người khuyết tật ổn định tâm lý. Nhiều nạn nhân trong nhóm này có thể đã trải qua tổn thương sâu sắc cả về thể chất lẫn tinh thần trong quá trình bị mua bán, đồng thời cũng có thể gặp khó khăn trong việc giao tiếp, tiếp nhận thông tin hoặc bày tỏ suy nghĩ. Việc tạo dựng cảm giác an toàn, thân thiện và tôn trọng ngay từ đầu không chỉ giúp họ yên tâm hợp tác mà còn góp phần bảo đảm quá trình lấy lời khai diễn ra phù hợp, hiệu quả và nhân đạo.

Trong quá trình trao đổi, cán bộ cũng nên lưu ý tránh đặt những câu hỏi dài hoặc chi tiết quá mức có thể khiến nạn nhân bị căng thẳng hoặc gợi lại trải nghiệm không mong muốn. Thay vào đó, nên sử dụng các câu hỏi ngắn, rõ ràng, hoặc những câu hỏi mở để tạo điều kiện cho nạn nhân chia sẻ theo cách phù hợp với khả năng và cảm xúc của mình.



- *Đối với người khuyết tật nghe, nói* nên đặt câu hỏi đơn giản và không nên/hạn chế đặt các câu hỏi tại sao.
- *Đối với người khuyết tật thần kinh tâm thần, trí tuệ:* Cố gắng đảm bảo không gian yên tĩnh; tắt âm thanh từ điện thoại di động (người khuyết tật có thể có các phản ứng tiêu cực với các âm thanh bíp bíp từ tin nhắn điện thoại; ánh đèn nhấp nháy...). Hạn chế tối đa lấy lời khai nhiều lần. Theo đó cần cân nhắc vận dụng tối đa quy định tại Điều 188 Bộ Luật Tố tụng Hình sự 2015 hiện hành: cố gắng sử dụng thiết bị ghi âm, ghi hình có âm thanh khi lấy lời khai của bị hại (nhóm bị hại này có hạn chế về khả năng ghi nhớ, thường không thoải mái với việc bị lấy lời khai nhiều lần và do có những khiếm khuyết nhất định về tinh thần, tâm lý... nên có thể có những người thay đổi lời khai liên tục).\*
- *Trong bước tiến hành đối chất giữa bị can với bị hại là người khuyết tật:*  
 Khuyến nghị áp dụng tương tự/vận dụng linh hoạt khoản 6, Điều 20 Thông tư 43/2021/TT-BCA đối với người **bị hại là người khuyết tật trên 18 tuổi** trong một số trường hợp cụ thể (người khuyết tật thần kinh tâm thần, trí tuệ...). Theo đó, với những đối tượng này, Cơ quan điều tra cũng cần hạn chế đến mức thấp nhất việc tiến hành đối chất giữa bị hại với bị can để không làm tổn thương tâm lý, tinh thần của họ; chỉ tiến hành đối chất khi thấy việc đó là cần thiết để làm sáng tỏ các tình tiết của vụ án.  
 Tài liệu này cũng khuyến nghị các **kiểm sát viên** lưu ý về việc áp dụng tương tự/ vận dụng linh hoạt những nội dung nêu tại phần trên (điểm a, mục 4.3.3 Tài liệu ) trong quá trình thực hiện thẩm quyền tại giai đoạn điều tra và truy tố theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành.

### **b. Trong giai đoạn xét xử**

Nhằm đảm bảo hòa nhập khuyết tật trong giai đoạn xét xử, Tài liệu này khuyến nghị các cơ quan tòa án: trong quá trình xét xử các vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa gia đình và người chưa thành niên theo quy định tại Thông tư số 02/2018/TT-TATC<sup>15</sup> áp dụng tương tự/ vận dụng linh hoạt đối với đối tượng bị hại là người khuyết tật trên 18 tuổi trong một số trường hợp cụ thể (như đối với người thần kinh tâm thần, trí tuệ hoặc đa dạng tật...).

<sup>15</sup> Khuyến nghị áp dụng tương tự/ vận dụng linh hoạt khoản 2, Điều 3 của Thông tư 02/2018/TT-TANDTC.

Theo đó khuyến nghị đặc biệt lưu ý:

- *Phân công thẩm phán, hội thẩm nhân dân:*

Thẩm phán là người có kinh nghiệm xét xử hoặc đã được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng giải quyết các vụ án hình sự có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi/người khuyết tật... Có một Hội thẩm là người có kinh nghiệm, hiểu biết tâm lý người dưới 18 tuổi/người khuyết tật<sup>16</sup>.

- *Cách ly bị hại:*

Khuyến nghị Hội đồng xét xử áp dụng tương tự/vận dụng linh hoạt quy định về tiếp xúc giữa người bị hại là người dưới 18 tuổi với bị cáo tại điểm a, khoản 1, Điều 10 của Thông tư 02/2018/TT-TATC đối với một số trường hợp bị hại là người khuyết tật trên 18 tuổi trong một số trường hợp cụ thể (người khuyết tật dạng thần kinh tâm thần, khuyết tật trí tuệ;...) <sup>17</sup>.

#### **4.3.4. Trong giai đoạn phục hồi, tạm lánh, tái hòa nhập cộng đồng**

- *Lựa chọn cá nhân, hộ gia đình nhận chăm sóc, nuôi dưỡng nạn nhân trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú hoặc đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội/cơ sở hỗ trợ:* Khuyến nghị việc lựa chọn cá nhân, hộ gia đình nhận chăm sóc, nuôi dưỡng nạn nhân cần tính đến các vấn đề cơ sở vật chất dễ tiếp cận, khả năng chăm sóc, giao tiếp phù hợp với từng dạng tật của nạn nhân là người khuyết tật.
- *Khuyến nghị trong hoạt động hỗ trợ làm các thủ tục hành chính về thường trú/tạm trú, cấp giấy khai sinh, cấp căn cước công dân:* kết hợp hỗ trợ thực hiện thủ tục cấp giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của pháp luật (trong trường hợp nạn nhân chưa có Giấy xác nhận khuyết tật hoặc đã có nhưng bị mất) để hỗ trợ người khuyết tật tái hòa nhập sau này.

<sup>16</sup> Khuyến nghị áp dụng tương tự Điều 6 Thông tư 02/2018/TT-TANDTC.

<sup>17</sup> Khoản 1, Điều 10 của Thông tư 02/2018/ TT-TANDTC quy định: Trong quá trình xét xử , Hội đồng xét xử phải cách ly người bị hại là người dưới 18 tuổi với bị cáo trong những trường hợp sau đây: Những vụ án có người bị hại là người dưới 18 tuổi bị xâm hại tình dục, bị bạo hành hoặc bị mua bán (điểm a);...

- *Hỗ trợ học nghề, tư vấn việc làm:* Người khuyết tật là đối tượng được tư vấn học nghề và việc làm miễn phí theo Luật người khuyết tật 2010, đồng thời họ cũng là một trong những đối tượng được hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg và một số văn bản khác có liên quan.
  - Cán bộ có trách nhiệm cần trao đổi trực tiếp với người khuyết tật/người thân của người khuyết tật về tình trạng sức khỏe, các sở trường cá nhân, khả năng lao động, dựa vào dạng tật của người khuyết tật để nội dung tư vấn hướng nghiệp, chương trình đào tạo, phương thức đào tạo phù hợp với đặc thù và nhu cầu của nạn nhân là người khuyết tật. Lưu ý một số ngành nghề phù hợp để người khuyết tật có thể dễ dàng lựa chọn hơn khi họ chưa có định hướng nghề nghiệp (tư vấn học nghề sơ cấp/03 tháng cần phù hợp với danh mục đào tạo nghề do địa phương quy định).
  - Khuyến nghị về lựa chọn các giấy tờ chứng minh đối tượng được hỗ trợ trong tư vấn, giải quyết chế độ hỗ trợ học nghề cho nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật: Người khuyết tật đã là đối tượng ưu tiên hỗ trợ học nghề sơ cấp/dưới 03 tháng theo quy định, do vậy, nếu nạn nhân đã có Giấy xác nhận khuyết tật thì có thể xuất trình Giấy xác nhận khuyết tật thay cho Giấy xác nhận nạn nhân bị mua bán, nhằm đảm bảo giữ bí mật cho nạn nhân, chống kỳ thị, phân biệt đối xử trên thực tế.

#### 4.3.5. Trong giai đoạn tái hòa nhập

- *Khuyến nghị* việc cung cấp thông tin, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, giấy tờ hưởng trợ cấp khó khăn ban đầu cần phù hợp với dạng tật và mức độ khuyết tật của nạn nhân là người khuyết tật.
- *Khuyến nghị trong hỗ trợ học văn hóa đảm bảo hòa nhập khuyết tật:*
  - Lựa chọn cơ sở giáo dục (trường học, trung tâm giáo dục) nên được tham vấn dựa trên nhu cầu của người khuyết tật. Cần nhắc ưu tiên các trường mà nạn nhân đã theo học từ trước có đảm bảo hòa nhập khuyết tật. Trường hợp nạn nhân chưa từng theo học ở đâu, lưu ý đến các phương thức giáo dục người khuyết tật bao gồm giáo dục hòa nhập, giáo dục bán hòa nhập và giáo dục chuyên biệt phù hợp với dạng tật và mức độ khuyết tật của nạn nhân. Riêng đối với trường hợp người khuyết tật là nạn nhân bị mua bán quay trở lại học tại các cơ sở giáo dục mà họ đã theo học trước đây, đề nghị các cơ

sở giáo dục cần đặc biệt lưu ý tăng cường hỗ trợ về tâm lý cho những học sinh/sinh viên trở thành người khuyết tật do quá trình bị mua bán.

- Ngoài ra, nhiều nạn nhân sau khi trở về do tâm lý mặc cảm, sợ bị kỳ thị, phán xét hoặc do môi trường sống trước đó không an toàn, các cán bộ có thể lưu ý việc hỗ trợ chuyển đổi trường học hoặc cơ sở giáo dục cho nạn nhân. Điều này nhằm đảm bảo an toàn và khả năng hòa nhập của nạn nhân vào cộng đồng một cách bền vững.
- Khuyến nghị cơ quan/cán bộ bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân nơi có nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật cư trú: cần yêu cầu hiệu trưởng nhà trường vận dụng quy định đảm bảo quyền giữ bí mật thông tin của nạn nhân bị mua bán là người khuyết tật theo điểm d khoản 1 Điều 6, Điều 36 Luật phòng, chống mua bán người số 53/2024/QH15.
- *Hỗ trợ học nghề và tư vấn việc làm:* Tương tự giai đoạn phục hồi tại mục 4.3.4.
- *Hỗ trợ vay vốn giải quyết việc làm:* Theo quy định hiện hành, người lao động là người khuyết tật có nhu cầu vay vốn tự tạo việc làm được hỗ trợ lãi suất vay từ Ngân hàng chính sách xã hội với lãi suất thấp nhất so với những đối tượng khác được hưởng chính sách ưu đãi vay vốn tự tạo việc làm (thấp hơn so với hộ nghèo, cận nghèo, người lao động là nạn nhân bị mua bán..). Vì vậy, các cán bộ hỗ trợ người khuyết tật là nạn nhân bị mua bán (như tư vấn viên pháp luật, cán bộ Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân; v.v) trong quá trình làm thủ tục vay vốn cần lưu ý tư vấn cho người khuyết tật:
  - Nếu người khuyết tật đã có Giấy xác nhận khuyết tật thì nên sử dụng thông tin trong Giấy xác nhận khuyết tật khi nộp hồ sơ đề nghị vay vốn để được hưởng lãi suất thấp hơn theo quy định pháp luật.
  - Trong trường hợp người khuyết tật là nạn nhân bị mua bán có nhu cầu vay vốn nhưng chưa được cấp Giấy xác nhận khuyết tật (vì một số lý do khách quan): Khi tư vấn về hồ sơ đề nghị vay vốn, cán bộ cần cân nhắc tới các diện ưu tiên khác nhau mà họ có thể được hưởng như: người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hộ nghèo, nạn nhân bị mua bán...và hướng dẫn họ nộp hồ sơ đề nghị vay vốn theo diện ưu tiên mà họ được hưởng mức ưu đãi tín dụng tốt nhất theo quy định pháp luật.

## Danh mục tài liệu tham khảo

1. Công ước Liên hợp quốc về quyền của Người khuyết tật (UNCRPD)
2. Nghị định thư về việc ngăn ngừa, phòng chống và trừng trị việc buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, bổ sung Công ước về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia của Liên hợp quốc (được thông qua và mở cho các quốc gia ký, phê chuẩn và gia nhập theo Nghị quyết số 55/25 ngày 15/11/2000 của Đại hội đồng Liên Hợp Quốc)
3. Công ước ASEAN về phòng chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (ACTIP)
4. Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)
5. Bộ luật Tố tụng hình sự 2015
6. Luật Người khuyết tật 2010
7. Luật phòng chống mua bán người, luật số 53/2024/QH15, năm 2024
8. Luật Việc làm 2013
9. Luật Xây dựng 2014 (được sửa đổi bổ sung các năm 2015, 2018 và 2020)
10. Nghị định 103/2017/NĐ-CP quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động; giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội
11. Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 về công tác xã hội
12. Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/03/2021 quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 76/2024/NĐ-CP của Chính phủ)
13. Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 74/2019/NĐ-CP)
14. Thông tư 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người

15. Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-BCA-BQP-BLĐTBXH-BNG ngày 10/02/2014 hướng dẫn trình tự, thủ tục và quan hệ phối hợp trong việc xác minh, xác định, tiếp nhận và trao trả nạn nhân bị mua bán
16. Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện (được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư 08/2023/TT-BLĐTBXH sửa đổi Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)
17. Thông tư 21/2014/TT-BXD ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về “Xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng”, mã số QCVN 10:2014/BXD
18. Thông tư số 06/2024/TT-BXD của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Xây dựng công trình đảm bảo tiếp cận sử dụng, mã số QCVN 10:2024/BXD
19. Nghị quyết 02/2019/NQ-HĐTP TAND Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 150 về tội MBN và Điều 151 về tội MBN dưới 16 tuổi của Bộ luật Hình sự
20. Quy chế phối hợp trong công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán số 2548/QCPH-LĐTBXH-CA-QP-NG ngày 18/07/2022
21. Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, Bộ câu hỏi Mở rộng về Thực hiện Hoạt động của Nhóm Washington (WG-ES).
22. Thông tin về Nhà Nhân ái - cơ sở hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về truy cập tại [https://www.vietnamplus.vn/nha-nhan-ai-diem-tua-an-toan-cho-nhung-cu-oc-doi-bi-danh-cap-post871728.vnp#google\\_vignette](https://www.vietnamplus.vn/nha-nhan-ai-diem-tua-an-toan-cho-nhung-cu-oc-doi-bi-danh-cap-post871728.vnp#google_vignette)
23. Thông tin về Ngôi nhà Bình Yên hỗ trợ phụ nữ, trẻ em gái bị bạo lực trên cơ sở giới, nạn nhân bị mua bán trở về xem tại <https://cwd.vn/nha-binh-yen>
24. Thông tin về Ngôi nhà Bình Minh hỗ trợ phụ nữ, trẻ em gái bị bạo lực trên cơ sở giới, truy cập tại <https://dansinh.dantri.com.vn/xoa-doi-giam-ngheo/van-hanh-ngoi-nha-bin-h-minh-ho-tro-phu-nu-tre-em-gai-20240130124854875.htm>

25. Thông tin về Ngôi nhà Ánh Dương hỗ trợ phụ nữ, trẻ em gái bị bạo lực trên cơ sở giới, truy cập tại <https://ngoinhaanhduong.csaga.org.vn/gioi-thieu.html>
26. Chiến lược thúc đẩy hòa nhập khuyết tật của Liên hiệp quốc, truy cập tại [https://www.un.org/en/content/disabilitystrategy/assets/documentation/UN\\_Disability\\_Inclusion\\_Strategy\\_english.pdf](https://www.un.org/en/content/disabilitystrategy/assets/documentation/UN_Disability_Inclusion_Strategy_english.pdf)
27. Tài liệu hướng dẫn "Phân loại Quốc tế về Chức năng, Khuyết tật và Sức khỏe" của Tổ chức Y tế thế giới tại <https://iris.who.int/bitstream/handle/10665/42407/9241545429.pdf?sequence=1>
28. Hướng dẫn về nguyên tắc không gây tổn hại khi làm việc với nạn nhân bị mua bán, ASEAN-ACT 2021, truy cập tại <https://www.aseanact.org/wp-content/uploads/2022/04/SimplifiedVersion-Do-No-Harm-1.pdf>
28. Danh bạ địa chỉ cơ quan, tổ chức hỗ trợ phụ nữ và trẻ em bị bạo lực, xâm hại, truy cập tại <https://www.aseanact.org/wp-content/uploads/2022/04/SimplifiedVersion-Do-No-Harm-1.pdf>

# Phụ lục

## Phụ lục I: Mức trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người khuyết tật nặng, người khuyết tật đặc biệt nặng và chế độ đối với hộ gia đình, cá nhân chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng

### I. Mức trợ cấp xã hội đối với người khuyết tật mức nặng và đặc biệt nặng

Lưu ý

Hệ số và số tiền được tính trong bảng dưới đây áp dụng đối với những tỉnh, thành phố trực thuộc TW áp dụng mức chuẩn trợ giúp xã hội theo khoản 1 Điều 1 Nghị định 76/2024/NĐ-CP (500.000 đồng) và hệ số trợ cấp được quy định tại khoản 6 Điều 5, điểm e khoản 1 Điều 6 Điều 5,6 Nghị định 20/2021/NĐ-CP. Đối với từng tỉnh, vui lòng kiểm tra thông tin chính xác mức chuẩn trợ giúp xã hội và hệ số được quy định trong các văn bản của địa phương.

| STT | Đối tượng                                                                                                 | Hệ số hưởng | Mức hỗ trợ           |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------|
| 1   | Người khuyết tật nặng không phải trẻ em (từ đủ 16 tuổi trở lên)/không phải người cao tuổi (dưới 60 tuổi). | 1,5         | 750.000 đồng/tháng   |
| 2   | Trẻ em khuyết tật nặng hoặc người cao tuổi là người khuyết tật nặng.                                      | 2,0         | 1.000.000 đồng/tháng |
| 3   | Người khuyết tật đặc biệt nặng không phải trẻ em/không phải người cao tuổi.                               | 2,0         | 1.000.000 đồng/tháng |
| 4   | Trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng hoặc người cao tuổi là người khuyết tật đặc biệt nặng.                    | 2,5         | 1.250.000 đồng/tháng |



II. Chế độ đối với hộ gia đình, cá nhân chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng

Lưu ý

- Hệ số và số tiền được tính trong bảng dưới đây áp dụng đối với những tỉnh, thành phố trực thuộc TW áp dụng mức chuẩn trợ giúp xã hội theo khoản 1 Điều 1 Nghị định 76/2024/NĐ-CP (500.000 đồng) và hệ số trợ cấp được quy định tại các điểm a, c, d khoản 2 Điều 20 Nghị định 20/2021/NĐ-CP. Đối với từng tỉnh, vui lòng kiểm tra thông tin chính xác mức chuẩn trợ giúp xã hội và hệ số được quy định trong các văn bản của địa phương.
- Trường hợp người khuyết tật thuộc diện hưởng các hệ số khác nhau thì chỉ được hưởng một hệ số cao nhất.
- Trường hợp cả vợ và chồng là người khuyết tật thuộc diện hưởng hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng thì chỉ được hưởng một suất hỗ trợ kinh phí chăm sóc.
- Trường hợp người khuyết tật đặc biệt nặng, người khuyết tật nặng đang hưởng trợ cấp xã hội nhưng mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi thì vẫn được hưởng kinh phí hỗ trợ chăm sóc.

| STT | Đối tượng                                                                                                                                                                                               | Hệ số hưởng | Mức hỗ trợ                  |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------|
| 1   | Hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng đối với người khuyết tật <b>đặc biệt nặng, người khuyết tật nặng đang mang thai hoặc nuôi một con dưới 36 tháng tuổi</b>                                            | 1,5         | 750.000 đồng/tháng          |
| 2   | Hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng đối với người khuyết tật <b>đặc biệt nặng, người khuyết tật nặng đang mang thai và nuôi một con dưới 36 tháng tuổi hoặc nuôi hai con dưới 36 tháng tuổi trở lên</b> | 2,0         | 1.000.000 đồng/tháng        |
| 3   | <b>Hộ gia đình</b> đang <b>trực tiếp</b> chăm sóc, nuôi dưỡng <b>mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng</b>                                                                                             | 1,0         | 500.000 đồng/tháng/01 người |

| STT | Đối tượng                                                                                             | Hệ số hưởng | Mức hỗ trợ                     |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------|
| 4   | Hộ gia đình, cá nhân <b>nhận</b> chăm sóc, nuôi dưỡng <b>mỗi một người khuyết tật đặc biệt nặng</b>   | 1,5         | 750.000 đồng/tháng/01 người    |
| 5   | Hộ gia đình, cá nhân <b>nhận</b> chăm sóc, nuôi dưỡng <b>mỗi một trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng.</b> | 2,5         | 1.250.000 đồng/tháng/01 trẻ em |

## Phụ lục II: Một số dấu hiệu nhận biết các dạng tật và xác định mức độ khuyết tật theo Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH

### I. Một số dấu hiệu nhận biết các dạng tật

**1. Dạng khuyết tật vận động:** (i) Mềm nhẽo hoặc co cứng toàn thân; (ii) Thiếu tay hoặc không cử động được tay; (iii) Thiếu chân hoặc không cử động được chân...

**2. Dạng khuyết tật nghe, nói:** (i) Không phát ra âm thanh, lời nói; (ii) Phát ra âm thanh, lời nói nhưng không rõ tiếng, rõ câu; (iii) Không nghe được...

**3. Dạng khuyết tật nhìn:** (i) Mù một hoặc hai mắt; (ii) Thiếu một hoặc hai mắt; (iii) Khó khăn khi nhìn hoặc không nhìn thấy các đồ vật...

**4. Dạng khuyết tật thần kinh, tâm thần:** (i) Thường xuyên lên cơn co giật; (ii) Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về bệnh thần kinh, tâm thần, tâm thần phân liệt...

**5. Dạng khuyết tật trí tuệ:** (i) Khó khăn trong việc nhận biết người thân trong gia đình hoặc khó khăn trong giao tiếp với những người xung quanh so với người cùng lứa tuổi; (ii) Chậm chạp, ngờ nghệch hoặc không thể làm được một việc đơn giản (so với tuổi) dù đã được hướng dẫn...

**6. Dạng khuyết tật khác:** (i) Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về bệnh tê bì, mất cảm giác ở tay, chân hoặc sự bất thường của cơ thể làm giảm khả năng thực hiện các hoạt động; lao động; đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác; sinh hoạt hoặc giao tiếp; (ii) Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về rối loạn phổ tự kỷ hoặc các loại bệnh hiếm...

### II. Một số dấu hiệu xác định mức độ khuyết tật

#### ◦ **Đối với người dưới 6 tuổi:**

- **Khuyết tật đặc biệt nặng:** (i) Mềm nhẽo hoặc co cứng toàn thân hoặc liệt toàn thân; (ii) Thiếu hai tay; (iii) Thiếu hai chân hoặc liệt hoàn toàn hai chân; (iv) Thiếu một tay và thiếu một chân; (v) Mù hai mắt hoặc thiếu hai mắt; (vi) Liệt hoàn toàn hai tay hoặc liệt nửa người; (vii) Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên mắc một hoặc nhiều loại bệnh: bệnh bại não, não úng thủy, tâm thần phân liệt.
- **Khuyết tật nặng:** (i) Không cử động được một tay hoặc không cử động được một chân; (ii) Thiếu một tay; (iii) Thiếu một chân; (iv) Mù một mắt; (v) Thiếu một mắt; (vi) Câm và điếc hoàn toàn.

◦ **Đối với người từ đủ 6 tuổi trở lên:**

- *Khuyết tật đặc biệt nặng:* (i) Mềm nhẽo hoặc co cứng toàn thân hoặc liệt toàn thân; (ii) Thiếu hai tay; (iii) Mù hai mắt hoặc thiếu hai mắt; (iv) Liệt hoàn toàn hai tay hoặc liệt nửa người; (v) Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên mắc một hoặc nhiều loại bệnh: bệnh bại não, não úng thủy, tâm thần phân liệt.
- *Khuyết tật nặng:* Câm và điếc hoàn toàn.

## **Phụ lục III: Câu hỏi ngắn của nhóm Washington áp dụng với Phân loại Quốc tế về Chức năng, Khuyết tật và Sức khỏe**

**Nhóm câu hỏi đối với người nghi là họ khuyết tật vận động:**

- *‘Anh/chị có khó khăn về đi lại hay bước lên cầu thang?’*
- *‘Anh/chị có khó khăn khi sử dụng bàn tay và ngón tay để nhặt các vật nhỏ hay nhắc chai nước 2 lít từ hông đến ngang mắt không?’*

**Nhóm câu hỏi đối với người nghi là họ khuyết tật nhìn:**

- *‘Anh/chị có khó khăn về nhìn không? Thậm chí đã đeo kính?’*

**Nhóm câu hỏi đối với người nghi là họ khuyết tật nghe, nói:**

- *‘Anh/chị có khó khăn về nghe, thậm chí đã sử dụng máy trợ thính?’*
- *‘Khi dùng ngôn ngữ thông thường (quen thuộc), anh/chị có gặp khó khăn trong giao tiếp không, ví dụ hiểu ý người khác hoặc diễn đạt để người khác hiểu ý mình?’*

**Nhóm câu hỏi đối với người nghi là họ thần kinh, tâm thần:**

- *‘Anh/chị có khó khăn khi nhớ hay tập trung không?’*

**Nhóm câu hỏi đối với người nghi là họ khuyết tật dạng khác:**

- *‘Anh/chị có gặp khó khăn trong việc tự chăm sóc như tự tắm gội hay tự mặc áo quần không?’*

**Trả lời:**

- *‘Không – không khó khăn’*
- *‘Có – có một chút khó khăn’*
- *‘Có – Rất khó khăn’*
- *‘Không làm được gì’*

Các câu trả lời “Có – có một chút khó khăn”; “Có – Rất khó khăn” và “Không làm được gì” sẽ là căn cứ quan trọng để xác định nạn nhân là người khuyết tật.

## Phụ lục IV: Danh mục các từ nên – không nên sử dụng khi giao tiếp/làm việc với người khuyết tật

| Nên                                                                                                                                                                                                                                        | Không nên                                           |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
| Người khuyết tật; Trẻ em khuyết tật, người có khuyết tật                                                                                                                                                                                   | Người tàn tật; Trẻ em tàn tật; người bị khuyết tật  |
| Người không khuyết tật; Trẻ em không khuyết tật                                                                                                                                                                                            | Người bình thường; Trẻ bình thường                  |
| Người/trẻ khuyết tật tâm thần                                                                                                                                                                                                              | Điên, dở hơi                                        |
| Người/trẻ khuyết tật trí tuệ; khuyết tật học tập                                                                                                                                                                                           | Thần kinh; chậm trí tuệ                             |
| Người/trẻ mù/nhìn kém/khiếm thị, hỏng một mắt                                                                                                                                                                                              | Đui, chột                                           |
| Người/trẻ khiếm thính/nghe kém/người điếc<br><i>[Cộng đồng người điếc ở Việt Nam muốn được sử dụng từ “người điếc” hơn là “khiếm thính” do đó tùy ngữ cảnh và cách hành văn vẫn có thể sử dụng từ “người điếc” mà không gây sự kỳ thị]</i> | Nghễnh ngãng, điếc lòi                              |
| Người/trẻ đi xe lăn; khuyết tật vận động                                                                                                                                                                                                   | Què, cụt                                            |
| Người/trẻ khuyết tật ngôn ngữ                                                                                                                                                                                                              | Câm, ngọng                                          |
| Nhà vệ sinh tiếp cận                                                                                                                                                                                                                       | Nhà vệ sinh cho người tàn tật                       |
| Chương trình/chính sách <b>VỀ</b> hòa nhập người khuyết tật/về khuyết tật                                                                                                                                                                  | Chương trình/chính sách <b>CHO</b> người khuyết tật |

## Phụ lục V: Một số nội dung chủ yếu của quy chuẩn quốc gia QCVN 10:2024/BXD đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng công trình công cộng<sup>18</sup>:

- ▶ **Đường, lối vào công trình** đảm bảo tiếp cận sử dụng phải bằng phẳng, không trơn trượt và phải bố trí đường dốc khi có sự thay đổi cao độ:
  - Độ dốc: không lớn hơn 1/12; Chiều rộng thông thủy đường dốc: không nhỏ hơn 1200 mm; Chiều dài đường dốc: không lớn hơn 9000 mm; khi lớn hơn 9000 mm phải bố trí chiếu nghỉ; Chiều dài chiếu nghỉ: không nhỏ hơn 1400 mm;
  - Tại điểm bắt đầu và kết thúc đường dốc phải có không gian có kích thước không nhỏ hơn 1400 mm x 1400 mm để xe lăn có thể di chuyển được;
  - Bề mặt đường dốc phải cứng, không được gồ ghề và không trơn trượt.
- ▶ **Cửa:** Chiều rộng thông thủy của cửa ra vào công trình không nhỏ hơn 900 mm. Đối với cửa ra vào các phòng chức năng bên trong công trình không nhỏ hơn 800 mm. Khoảng không gian thông thủy ở phía trước và phía sau cửa đi không nhỏ hơn 1400 mm x 1400 mm.
- ▶ **Thang máy:**
  - Kích thước thông thủy của cửa thang máy sau khi mở không nhỏ hơn 900 mm. Kích thước thông thủy mặt bằng bên trong buồng thang máy không nhỏ hơn 1100 mm x 1400 mm.
  - Không gian đợi trước cửa thang máy có kích thước không nhỏ hơn 1400 mm x 1400 mm và phải đảm bảo bằng phẳng, không có các gờ bậc, không chênh lệch cao độ.
  - Bảng điều khiển trong buồng thang máy được lắp đặt ở độ cao không lớn hơn 1200 mm và không thấp hơn 900 mm tính từ mặt sàn thang máy đến tâm nút điều khiển cao nhất. Trên các nút điều khiển phải có các ký tự với màu sắc tương phản hoặc tín hiệu cảm nhận được và hệ thống chữ nổi Braille.

<sup>18</sup> Chi tiết tham khảo tại QCVN 10:2024/BXD.

- Biển báo hiển thị số tầng tương ứng với vị trí thang được bật sáng hoặc có hệ thống thông báo bằng âm thanh bên ngoài và bên trong thang máy. Cạnh cửa ra thang máy tại mỗi tầng phải bố trí chữ nổi Braille.

► **Nhà vệ sinh:**

- Trong phòng/buồng vệ sinh phải có khoảng không gian thông thủy tối thiểu 1400 mm x 1400 mm để di chuyển xe lăn.
- Chiều rộng thông thủy của cửa phòng vệ sinh không nhỏ hơn 800 mm; Cửa mở không được cản trở lối thoát hiểm, không được ảnh hưởng đến khoảng không gian thông thủy tối thiểu.
- Chiều cao lắp đặt: Bệ xí (bồn cầu): không lớn hơn 450 mm; Tiểu treo: không lớn hơn 400 mm; Chậu rửa: không lớn hơn 750 mm.
- Bề mặt sàn khu vệ sinh không được trơn trượt.
- Trong phòng vệ sinh bố trí lắp đặt hệ thống chuông báo khẩn cấp, trợ giúp trong trường hợp gặp sự cố. Chiều cao lắp đặt nút bấm chuông báo khẩn cấp tính từ mặt sàn/nền hoàn thiện không lớn hơn 400 mm.
- Khu vệ sinh phải có biển báo, biển chỉ dẫn và có hệ thống thông báo bằng âm thanh theo quy ước quốc tế.

► **Chỗ ngồi:** Vị trí chỗ ngồi dành cho người đi xe lăn phải ở gần lối ra vào; Kích thước thông thủy không gian tối thiểu cho một vị trí xe lăn: 900 mm x 1200 mm.

► **Đặc biệt cần lưu ý:** Hiện nay nạn nhân bị mua bán là một trong những đối tượng hỗ trợ khẩn cấp của các cơ sở trợ giúp xã hội, nên các cơ sở này cần đáp ứng yêu cầu về đảm bảo điều kiện để người khuyết tật tiếp cận sử dụng theo quy định pháp luật. Cụ thể: Nghị định 103/2017/NĐ-CP<sup>19</sup> quy định: *Cơ sở phải đặt tại địa điểm thuận tiện về tiếp cận giao thông, trường học, bệnh viện, không khí trong lành có lợi cho sức khỏe của đối tượng; có điện, nước sạch phục vụ cho sinh hoạt; Diện tích phòng ở của đối tượng bình quân tối thiểu 6m<sup>2</sup>/đối tượng; Các công trình, các trang thiết bị phải bảo đảm cho người khuyết tật và trẻ em; người cao tuổi;... tiếp cận và sử dụng thuận tiện...*

<sup>19</sup> Chi tiết tham khảo tại: Nghị định 103/2017/ NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động; giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.



## Phụ lục VI: Danh bạ một số cơ quan, tổ chức hỗ trợ dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bị mua bán<sup>20</sup>

| Tên cơ quan, đơn vị                                                                         | Địa chỉ trụ sở                                                            | Thông tin liên hệ <sup>21</sup>                                                                                                                          | Nhiệm vụ triển khai/Hình thức trợ giúp/Loại dịch vụ cung cấp <sup>22</sup>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tổng đài Quốc gia bảo vệ trẻ em, đường dây nóng tư vấn và hỗ trợ nạn nhân mua bán người 111 | Tổng đài Quốc gia Bảo vệ Trẻ em, Cục Trẻ em, 35 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội | Điện thoại: 111<br>Email: tongdaiquocgia111@gmail.com                                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tư vấn và can thiệp, hỗ trợ cho trẻ em, trong đó có trẻ em là nạn nhân bị mua bán, bóc lột.</li> <li>Tiếp nhận thông tin, tư vấn và hỗ trợ nạn nhân của mua bán người.</li> <li>Hỗ trợ tâm lý trực tiếp miễn phí cho trẻ em bị khủng hoảng nặng về tâm lý do bị xâm hại tình dục, bạo lực, bị mua bán... trẻ em bị các rối nhiễu về tâm lý thuộc hộ nghèo trong cả nước<sup>22</sup>.</li> </ul> |
| Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý, Bộ Tư pháp                            | Số 58 - 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội                                      | 0246 273 9631<br><a href="https://moj.gov.vn/Pages/vu-pho-bien-giao-duc-phap-luat.aspx">https://moj.gov.vn/Pages/vu-pho-bien-giao-duc-phap-luat.aspx</a> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tiếp nhận các cuộc gọi của người dân của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và hướng dẫn chuyển tuyến về trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</li> <li>Chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý; thực hiện công tác trợ giúp pháp lý theo quy định pháp luật.</li> </ul>               |
| Ngôi Nhà Ánh Dương                                                                          | Tỉnh Quảng Ninh                                                           | Điện thoại: 1800 1769<br>Email: ngoinhaanhduonqqn@gmail.com                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>Hoạt động Tư vấn, tham vấn;</li> <li>Can thiệp, hỗ trợ khẩn cấp; Quản lý trường hợp;</li> <li>Truyền thông nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi cộng đồng.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                          |

<sup>20</sup> Tham khảo thêm tại: <https://vietnam.un.org/sites/default/files/2021-03/Danh%20ba%2011x18cm%202203.pdf>

<sup>21</sup> Thông tin do nhóm tác giả tổng hợp trong quá trình xây dựng tài liệu

<sup>22</sup> <https://tongdai111.vn/tin/cac-linh-vuc-hoat-dong-va-chuc-nang-cua-tong-dai-111>

| Tên cơ quan, đơn vị                                                         | Địa chỉ trụ sở                                                                                                                                                                   | Thông tin liên hệ                                                                                                                                                                                                       | Nhiệm vụ triển khai/Hình thức trợ giúp/Loại dịch vụ cung cấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Ngôi Nhà Ánh Dương                                                          | Tỉnh Thanh Hóa                                                                                                                                                                   | Điện thoại: 1800 1744<br>Email: ngoinhaanhduong@thanhhoa.gov.vn                                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>Hoạt động Tư vấn, tham vấn;</li> <li>Cán thiệp, hỗ trợ khẩn cấp; Quản lý trường hợp;</li> <li>Truyền thông nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi cộng đồng.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|                                                                             | Tỉnh Hòa Bình                                                                                                                                                                    | Điện thoại: 1800 8027                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Trung tâm trợ giúp xã hội Ngôi nhà Bình Yên (Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam) | Cơ sở 1: Trung tâm Phụ nữ và Phát triển (số 20, Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội).<br>Cơ sở 2: Trung tâm Vì sự phát triển phụ nữ Đồng Bằng Sông Cửu Long, (Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ). | Điện thoại: 1900 96 96 80/ 0946833380<br>Email: Phongtuvan.cwd@gmail.com<br>Tổng đài 1900969680<br>Hotline: 0946833382/ 0946833384/ 0946833380 (Hà Nội)<br>0919.480.908 (Cần Thơ)<br>Website: http://ngoinhabinhvien.vn | <ul style="list-style-type: none"> <li>Hỗ trợ phụ nữ, trẻ em là nạn nhân của bạo lực gia đình, xâm hại và mua bán trở về trong cả nước.</li> <li>Cung cấp gói dịch vụ hỗ trợ toàn diện bao gồm: Nơi ăn ở an toàn, miễn phí; Hỗ trợ tâm lý; Hỗ trợ pháp lý; Hỗ trợ học văn hóa; Hỗ trợ vui chơi, giải trí; Kỹ năng sống; Tư vấn, hỗ trợ học nghề, việc làm</li> <li>Thời gian hỗ trợ: 3 tháng đối với nạn nhân bị bạo lực gia đình, xâm hại và 6 tháng đối với nạn nhân bị mua bán nhưng có thể gia hạn thêm nếu chưa đảm bảo an toàn.</li> <li>Tiếp tục hỗ trợ hồi gia trong 24 tháng.</li> </ul> |
| Viện Phát triển Sức khỏe Cộng đồng Ánh Sáng - LIGHT                         | Lô 38 - Ngõ 100 Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                                                                                  | Điện thoại: 098 113 5959<br>http://light.org.vn/ light-clinic/                                                                                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>Miễn phí các dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe sinh sản tại phòng khám LIGHT ở Hà Nội, Quảng Ninh và Đà Nẵng, bao gồm: Tư vấn về sức khỏe sinh sản và khám phụ khoa.</li> <li>Đảm bảo bí mật thông tin cho người bị bạo lực khi đến tư vấn, khám và chuyển tuyến tới cơ sở y tế phù hợp.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                            |

| Tên cơ quan, đơn vị                | Địa chỉ trụ sở                               | Thông tin liên hệ                                                       | Nhiệm vụ triển khai/Hình thức trợ giúp/Loại dịch vụ cung cấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|------------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tổ chức Hagar Quốc tế tại Việt Nam | Số 152 Âu Cơ, Phường Tứ Liên, Tây Hồ, Hà Nội | Hotline (24/7) 0943.111.967<br>Số máy bàn (giờ hành chính) 024 37282342 | <ul style="list-style-type: none"> <li>Hỗ trợ phụ nữ và trẻ em chịu ảnh hưởng của mua bán người, bạo lực gia đình và xâm hại tình dục thông qua các dịch vụ hoàn toàn miễn phí sau: Chỗ ở an toàn ; Chăm sóc sức khỏe ; Tham vấn trị liệu sang chấn tâm lý; Tham vấn khủng hoảng sau sự kiện; trị liệu lâu dài; Giáo dục và đạo tạo kỹ năng sống; Nâng cao năng lực kinh tế.</li> <li>Địa bàn hoạt động chính: Hà Nội, Hòa Bình, Cao Bằng, Nghệ An, Yên Bái.</li> </ul> |
| Tổ chức RỒNG Xanh                  | Trụ sở tại Hà Nội                            | Điện thoại: +84 24 3717 0544<br>Email: info@bdcf.org                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Hỗ trợ phụ nữ, trẻ em bị xâm hại tình dục, mua bán người</li> <li>Tham vấn và trị liệu tâm lý (cá nhân và nhóm)</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Ngôi nhà Bình Minh                 | Tỉnh Quảng Trị                               | Điện thoại: 0233 3824 567 (Quảng Trị);                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực trên cơ sở giới, với phòng tư vấn và phòng tạm lánh đảm bảo tiếp cận cho người khuyết tật</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|                                    | Tỉnh Thừa Thiên Huế                          | 0234 352 1234 (Thừa Thiên Huế);                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|                                    | Tỉnh Quảng Nam                               | 1800 1581 (Quảng Nam)                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Nhà Nhân Ái                        | Tỉnh Lào Cai                                 | Điện thoại: 0988 488 000                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tiếp nhận nạn nhân bị mua bán trở về và cung cấp nơi ở, ăn uống, chăm sóc sức khỏe, và các nhu yếu phẩm cần thiết.</li> <li>Tư vấn và hỗ trợ tâm lý</li> <li>Hỗ trợ việc làm</li> <li>Hỗ trợ pháp lý</li> <li>Hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng</li> </ul>                                                                                                                                                                           |

